Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

SẢN THỨ MƯỜI SÁU, SỐ 2888 — MỖI SỐ 0$04 — NGÀY THỨ NAM 7 OCTOBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE Nº 1646

GIÁ MUA BÁO

	Loại	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao.	8$00	4$00	2$00	1$00
Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	9 00	4. 50	2. 25	
Ngoại-quốc.	14 00	7. 00	3. 50	
Các làng và các công-sở.	10. 00	5. 00	2. 50	

Bao mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho hẳn trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE Nº 150

PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0 $ 80 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0 $ 18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0 $ 20 la ligne

Cái ảnh-hưởng về việc đề-chế Anh-hóa ở Trung-hoa

Việc đề-chế Anh-hóa ở Nam-bộ Trung-hoa mới đây, có ảnh-hưởng lớn đối với việc kinh-tế Trung-hoa, và đối với việc thương-mại ngoại-quốc.

Cứ xem các bản tờ trình về việc ngoại thương của nước Anh, nước Nhật, Hoa-kỳ, và nước Đức trong năm 1925, cũng là các bản tờ trình của các công cuộc kỹ-nghệ thương-mại của người các nước ấy tại Trung hoa thì rõ.

Việc đề chế ấy cốt nhất là để phản kháng nước Anh, nên nước Anh bị thiệt-thòi hơn cả các nước.

Số hàng Anh nhập-cảng Trung-hoa trong năm 1924 được 20.343 000 livres sterling, đến năm 1925 sụt xuống 14 555.000 livres sterling. Số nhập-cảng của Anh giảm đi phần nhiều là đồ dệt bằng bông. Số đồ dệt nhập-cảng năm 1925 so với số đồ dệt nhập-cảng năm 1924 giảm đi 5 triệu livres sterling, tính ra giảm mất 42 phần trăm, nghĩa dệt bằng nước Anh vì thế tổn-hại rất nhiều. Mấy bữa trước ngày xảy ra việc nhất loạt đình công ở nước Anh, hội các chủ dệt bông quyết-nghị cho các xưởng dệt bông ở miền Lancashire nghỉ một tuần-lễ. Các xưởng ấy bắt đầu nghỉ ngày 3 mai, 130 000 thợ vì thế không có việc làm.

Thường trong một phần trăm hàng hóa xuất nhập Trung-hoa, thì 25 phần là qua Hương-cảng, mà vì việc đề-chế Hương cảng bị bỉ tắc trong hơn 10 tháng.

Cứ như lời ông phó hội-đồng thương-mại Trung-hoa ở Londres, thì nước Anh bị tổn-hại về việc buôn-bán sụt xuống, việc hàng hải bến đi, vì các cô-phần buôn-bán mất giá, vì các công xưởng phải nghỉ công việc, đến giữa tháng avril mới rồi, mất 100 triệu livres sterling.

Theo như tờ trình của phòng Thương mại Hương cảng, thì từ lúc đầu việc đề-chế không có tấn hàng nào khởi-hành ở Hương-cảng đi Quảng - châu cả. Chỉ có một số nhỏ hàng hóa của Anh đem vào cửa bể Quảng-châu, thời lại phải đi vòng từ Hương cảng đến Thượng-hải, rồi mới lại chở đến Quảng-châu, nhưng hàng hóa lại bỏ cái dấu-hiệu hàng Anh đi. Số hàng quá vãng Hương-cảng trong tám cả nguyệt thứ ba năm 1925, so với số hàng hóa về tam cá nguyệt thứ ba trong năm 1924 cũng giảm đi mất một nửa. Trong ba tháng juillet août, septembre 1924 số hàng hóa ấy được 11.674.000 livres sterling, về ba tháng ấy trong năm 1925 được có 5 844 743 livres sterlings. Số tàu vào bến Hương-cảng trong tam cá nguyệt thứ nhì 1925 chỉ được 18 phần trăm số tàu ngày trước. Một phần lớn cũ phần về các công cuộc của nước Anh mất giá từ 30 đến 70 %, vì đấy gây nên nhiều việc phá rối, mà sinh ra làm việc kiện cáo, hiện bây giờ cũng chưa xong.

Chánh-phủ Anh có cho Hương-cảng vay một số tiền là 3 triệu livres sterlings, cũng không bồ-ích được chút nào cho việc chung của Hương-cảng cùng là việc riêng của cá nhân. Các nhà thương-mại nước Anh rất lo về việc không hoàng ở Hương-cảng, và trong tháng février các báo của đảng bảo-thủ đã cảnh cáo về việc ấy. Một hội đồng riêng lập nên ở Londres, để trông nom việc ở Trung-hoa, có gửi ông M. Chamberlain một bức thư trình bày về mọi việc. M. Chamberlain có đáp rằng hội đồng có nghĩ được phương-sách gì hay hoặc có giáp được chánh-phủ việc gì, chánh-phủ rất sẵn lòng hoan-nghênh. Hội đồng lên xin chánh-phủ thi-hành một cái chánh-sách cương-quyết đối với Quảng-châu, vì vậy M. Chamberlain mới cho phép quan thanh-tra Quan thuế ở Quảng-châu là M. Charles Bell, đóng cửa hải cảng, nhưng được ít lâu M. Charles Bell lại phải chịu thôi, mà mở cửa hải-cảng. Thành thử cái chánh-sách cương quyết lại phải bỏ mà ở Quảng-châu thì cứ đề-chế, và đình nghiệp hoài.

Nhật-bản được lợi về cái tình-thế ấy rất nhiều. Số hàng Nhật nhập-cảng Trung-hoa trong năm 1925, hơn số nhập-cảng năm 1924 được 113 triệu viên. Về năm 1925, số hàng Nhật nhập cảng Trung-hoa, hơn số hàng Trung-hoa nhập-cảng Nhật-bản 263 triệu viên. Về năm 1924, số hơn ấy chỉ số 127 triệu mà thôi. Về việc đình công, các nhà máy sợi Nhật ở Trung-hải cũng có tổn thiệt, nhưng cái lợi của người Nhật về số sợi Nhật nhập-cảng Trung-hoa lại được gấp mấy. Trong chín tháng cuối năm 1925, số sợi Nhật nhập cảng về chín tháng năm 1924 được 30 triệu viên. Về ba tháng đầu năm 1926, số hàng Nhật nhập cảng Trung-hoa, hơn số nhập cảng về ba tháng đầu năm 1925 được 24 576.000 viên. Trong khoảng ấy số xuất cảng của Nhật giảm đi 21.5 1, 000 viên.

Mọi việc xảy ra ở Trung-hoa năm ngoái, không có ảnh hưởng gì đến cuộc thương-mại của Hoa-kỳ ở Trung hoa. Về năm 1925 số hàng Hoa-kỳ nhập cảng nước Trung-hoa giảm đi 22,169.000 dollars; số hàng Trung-hoa nhập cảng Hoa-kỳ lại tăng được 54 085.000 dollars. Tuy rằng số hàng Hoa-kỳ nhập cảng Trung-hoa so với năm 1924, có giảm đi, nhưng số tư-bản của Hoa-kỳ đem dùng ở Trung-hoa lại tăng lên nhiều.

Số hàng Đức nhập cảng Trung-hoa từ năm 1924 đến năm 1925 tăng được 5 triệu marks. Vì các khoản bồi thường trong chương trình Dawes, mà kỹ nghệ Đức không thể nhờ tạo được hạ giá như ngày trước, nên hàng Đức không thể cạnh tranh được ở thị-trường Trung-hoa.

Song người Trung-hoa cũng đều ở nước đều chế nhiều đồ, để dùng trong các nhà máy điện, cấp điện cho các nhà máy sợi. Số tàu Đức chạy ở Trung-hoa cũng tăng lên.

Vì những việc xảy ra ở Thượng-hải lại làm cho kỹ-nghệ Trung-hoa phát đạt hơn trước. Trong khi phát ra việc đề-chế, các quan ngoại quốc ở Thượng-hải cất điện không bán điện cho các nhà máy Trung-hoa, vì vậy người Trung-hoa bèn tự lập lấy máy điện để dùng. Trong sáu tháng cuối năm 1925, người Trung-hoa ở Thượng hải mua đồ dùng về máy điện đáng giá 600.000 dollars. Hiện nay nhiều nhà máy sợi đã tự chế lấy điện để dùng.

Số báo *Manchester Guardian* ngày 19 Avril có nói: Tại các cửa bể Trung-hoa, người Trung hoa mở ra nhiều nhà máy lắm. Đất cát ở Tsingtao-hải, Thiên-tân, và các tỉnh khác hiện nay đất bằng đất-cát ở New-York, và ở Londres. Tuy rằng trong nước loạn-lạc, mà người Trung-hoa rất nhiều tiền dùng vào các viêc kỹ-nghệ, các cuộc vận tải v. v.

Báo ấy lại nói trong năm 1925, các nhà kỹ-nghệ Trung-hoa được lợi rất nhiều. Các đường hàng giang, hàng hải Trung-hoa cũng phát đạt hơn nhiều lắm.

X.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 4 Octobre 1926

Nước Pháp

Việc bảo-cử nghị-viên

M. De Rothschild, trước đây tranh cử nghị-viên đã bị xóa, nay lại trúng cử tức dân nghị viên ở hạt Hautes Alpes.

Việc trái khoản Đông-minh

M. Darlan, tiểu-thần ấy viên các hội-đồng trái khoản, đem việc ấy vấn-đề ấy giao cho một cuộc hội nghị họp một tòa thẩm-phán quốc tế xét.

Lại một việc hành hung nữa ở Rhénanie

Tại Neustadt, ở miền Rhénanie lại xảy ra một việc lôi thôi nữa: một viên hạ sĩ quan Pháp tên là Andigon bị một người Đức, đâm tại một hàng cà-phê. Các quan Đức giáp nước các quan Pháp đã tìm kẻ giết người tên là Erhardt, đã trốn mất. Erhardt là một viên quan võ cũ nước Đức.

Nước Đức

Việc con trai cựu đông-cung Đức

Báo *Montag Morgen* đăng tin rằng chánh-đoàn xã hội định đến khi nghị-viện họp, thì sẽ chất vấn chánh phủ về tin đồn con trưởng của cựu đông-cung tí có binh đội trong nganh binh bị ban.

Một chiếc tàu bay lớn

Hãng *Wolf* báo tin rằng ở Breslau đương đóng một cái tàu rất lớn để vượt qua đại dương. Tàu ấy chở được 100 hành-khách. Dài 126 mètres, có bốn máy phát-động. Trên tàu có hàng ơm, và có xa-loong.

Việc kinh tế

Tại cuộc hội-nghị của đảng thân-dân M. Von Carlins là thương-thư bộ kinh-tế có nói nay cần phải giảm cái thế-lực của ngoại-quốc ở nước Đức, nhất là cái tai họa của Hoa-kỳ. Về việc kinh-tế của nước Đức, ông có nói số hàng kỳ tại các quỹ trữ kim, về tháng novembre 1924 được 300 triệu marks, đến tháng août 1926 được 833 triệu. Việc ngoại thương về năm 1926 sẽ được bằng 2/3 số ngoại-thương trước khỏi chiến-tranh. M. Curtius nọp ý với M. Stresemann về cái chánh-sách ngoại-giao của ông.

Việc xảy ra ở Germersheim

Có tin nói rằng các quan Pháp Đức đã điều-đình với nhau, để cùng nhau tra xét về việc xảy ra ở Germersheim để tỏi chứng cớ, và để phòng bị chu khỏi xảy ra mọi việc giống như việc ấy.

Nước Anh

Cuộc hội nghị Lisbourne

M. Chamberlain đã trở về Londres. Ông có nói cuộc hội-nghị của ông với M. Mussolini là một cuộc hội-nghị thân-ái của hai người bạn, và của hai quan thượng-thư ngoại-giao, ông nói cuộc hội-nghị ấy không có ý để đối phó với cuộc hội nghị ở Thoiry; ông lấy làm lấng lòng về cuộc hội-nghị ở Thoiry. Ông lại nói cái chánh sách của hai xứ mục đích là duy-trì cuộc bình-an, và mở mang sự buôn bán.

Và M. Chamberlain đã thuật cho M. Briand biết mọi việc hội-nghị với M. Mussolini, M. Briand cũng thuật cho M. Chamberlain biết công việc hội-nghị với M. Stresemann ở Thoiry và hiện chưa việc gì quyết định cả.

Nước Nga

Một việc âm mưu

Một bọn thợ bắt gặp các viên binh tự đảng phản-kháng là MM. Zinoeff, Trotski, và Radek họp một cuộc hội nghị bí-mật trong một cái xưởng máy bay ở Moscou. Họ liền báo cho đảng cộng-sản ở Moscou biết. Hội đồng Trung-ương định thi-hành các phương sách trừng phạt, và tội phạm luật của bản đảng.

Hoa-kỳ

Thủy tai

Ở San Francisco có tin rằng vì nước sông Arkansas lụt, các nhà làm ruộng phải đem súc vật chạy trốn.

Nước Nhật

Hoàng tử Hiyashikami

Có tin rằng hoàng-tử Hiyashikami khởi hành ở Paris mùa xuân sang năm để trở về Nhật, Hoàng-tử lưu ở Pháp bảy năm.

Điện-Điện

Thủy tai

Số tổn hại về việc đường hỏa-xa bị ngập ở Diễn-điện mới rồi, tính ra hại mất 1.600.000 roupies.

(*Indopacifi*)

Bài diễn-văn của quan Toàn-quyền Varenne tại Hội-đồng Chính-phủ

(*Tiếp theo*)

Về vấn đề trợ cấp cho các sở dự-toán riêng của các xứ thì quan Toàn-quyền nói từ nay những sở trợ cấp nên giảm dần đi. Ngay năm 1921 quan Toàn-quyền Long đã định giảm dần đi rồi, là từ năm 1922 đến năm 1927 sẽ trợ cấp tám triệu sẽ rút làm 3 triệu mà thôi. Ông Long mất rồi, lời dặn ấy e ấng những không thấy theo mà lại thấy số trợ cấp tăng lên mãi, như năm 1925 lên đến 15 triệu mà năm 1927 sẽ tăng đến 11 triệu đồng. Bởi thế mà các quan thảo hiến các xứ, chắc sẽ có tiền trợ cấp rồi không cần tìm ở trong các khoản thuế của xứ mình mà lấy thêm tiền nữa. Quan Toàn-quyền trước ngài cũng vì muốn bãi cái lệ trợ cấp đi cho nên năm ngoái mới đặt ra cái lệ trả lại cho các sở dự toán các xứ một số tiền nhất định là 25 %. (25 phần trăm) tính vào các khoản thu chi ấy. Nhưng năm nay quan Toàn-quyền không theo cách ấy là vì sự thành lệ, mà các sở dự toán riêng bỗ sung nhiều tiền thì lại càng được lĩnh số trợ cấp to hơn. Ý ngài là xứ nào phải lo lấy cho xứ ấy, nếu chưa lo nay được thì phải cố lo về sau, cái số trợ cấp được lĩnh bây giờ chẳng qua phải có như một việc tạm thời mà thôi.

Vậy cái số dự toán các xứ phải chịu lấy hết các khoản chi thường của mình, kể cả khoản về công-chi.h như sau này:

Các công tác mới sẽ lợi riêng cho các xứ (như là việc y tế, việc học, nhà cửa, đường sá, vân vân).

Việc tu bổ những sở sẵn nói trên kia.

Việc tu bổ các sở cần số dự-toán chung mà làm ở địa hạt các xứ.

Về điều ấy thì hiện nay xứ Nam-kỳ với Bắc-kỳ có thể chịu được, xứ Cao-mên cũng chịu được một phần, còn Trung-kỳ với Ai-lao thì chưa có thể chịu được.

Đối với cái xứ này (Trung-kỳ thì chỉ nay mai là khỏi sự quái bách ấy) thì số dự toán chung sẽ bỏ tiền trợ cấp ra mà chi tiêu cho.

Từ nay trở đi khoản trợ cấp cho các xứ bãi đi, số dự toán có bỏ tiền ra chịu đỡ cho khoản chi tiêu của các xứ thì chẳng qua chỉ là một việc giếp tạm tuổi mà cũng chỉ giáp về những khoản chi gì nhất định mà thôi, chứ không có lệ trợ cấp như trước nữa. Tiền chi tiêu riêng của các xứ thì phải lo lấy cho đủ, tiền ấy có thể lấy vào thuế chính ngạch và nếu có cần thì quan Toàn-quyền sẽ cho lấy một phần ngoại phụ vào những thuế ngoại-ngạch.

Các khoản tàu thường năm 1927 so với năm 1926 sẽ tăng thêm được 9.450.000 đồng.

Cái sẽ thêm ấy là lấy vào các khoản sau này:

a/ Thuế cũ tăng lên

Tăng thuế thương chính	2.600.000 $
Tăng thuế hàng hải gấp đôi.	95.000
Thuế các giấy giao nước theo luật Tây và tăng trước bạ cần đảm bảo.	300.000
Thuế tem và tiền chỉ.	300.000
Thuế lợi tức về các động sản.	250.000
Cộng là	3.545.000
b/ Thuế mới	
Thuế nhập cảng	5.550.000 $
Thuế vào sổ các án văn về luật bản xứ do các tòa Tây án xử.	2 0.000
Thuế vào sổ các án văn bản xứ tại Quảng-châu-loan và Ai-lao.	15 000
Thuế di sản của người bản xứ về sự miễn một.	100 000
Thuế tem và trước bạ các giấy giao nước theo luật bản xứ.	50 (0)
Cộng là	5.915 000
Tổng cộng là	9.460 000 $

(*Còn nữa*)

Giải đáp những điều pháp-luật

Có nhiều ngài gửi giấy hỏi về pháp luật thấy trả lời chậm trễ, thì có ý trách bản quán. Sự trách ấy bản quán xin chịu, song xin các ngài xét cho rằng, giấy gửi đến mỗi ngày nhiều quá không sao giải-đáp xuể được. Thiết tưởng mỗi ngày giải đáp một có một việc ấy mà thôi, mà vì phỏng có muốn giải đáp hết các bài hỏi nữa, thì một người chuyên việc cả ngày vị tất đã xuể. Vậy xin các ngài coi mục này cũng như một mục thường thức khác, có cái nghĩa ích lợi chung cho tất cả các bạn đọc báo, chứ đừng thấy chậm giải đáp riêng một ngài nào mà trách bản báo. Mong rằng các ngài lượng xét cho.

LỜI HỎI — Bố vợ tôi chết không có con giai, sinh hai con gái. Bốn lần mẹ vợ tôi sắp cưới mới lập người chán ấn tự, tại gia tài đã làm sao thu chia làm ba phần cho hai con gái và chán ấn tự. Trong sau thu có người trong họ là ký tên, người ấn tự và hai người con gái cùng với người trong họ đều ký tên, lại có lý-trưởng nhận thực nữa. Vậy xin ngài làm ơn cho biết sự sau thu như thế có hợp luật không? Trong họ có ai kiện cáo để lập tự hay chia gia sản lại được không? xin ngài cho biết.

LỜI ĐÁP. — Theo như luật ta thì gia phân sản cũng coi như chúc thư, vậy cần phải làm theo như lệ công-chính chứng thư thì mới hợp luật, nghĩa là phải có *hai người hữ hảo*, có lý trưởng ký giấy thì thực và có triện lý-trưởng nữa, một mình chữ ký với triện lý trưởng cũng chưa đủ làm công chính chưng thư được.

Cứ như thư ông hỏi trên kia thì gia phân sản ấy không có hai người ký kho (thành phố thương hội, phố lý, xã đoàn hay tộc biểu, vào văn) ký tên với lý-trưởng. Như vậy trong những người được hưởng gia tài ấy, có ai đứng ra xin bãi cũng được. Gia tài ấy vì không có chúc thư thì phải chia làm ba phần bằng nhau là hai phần hai con gái và một phần người thừa tự; người chán nào đã được chọn làm thừa tự thì người ấy được hưởng phần hương hỏa, chứ những người khác trong họ không thể kiện đòi chia lại được.

Ph. h-L.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ	28 6
15 giờ	31 6

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất; một tạ	12 $ 10
nhì;	11 20
ba,	10 60
Thóc hạng nhất;	6 50
Tấm ngô	6 10

Giá hạn. — Kể từ ngày 6 Octobre 1926, giá hạn ở Hanoi là 0$ 06 một cây số.

Tài chính quốc-trái.

Ngày 5 Octobre 1926

3 %,	hoàn đến	60	60
3 1/2 %,	hoàn đến	83	60
4 %	vĩnh viễn 1917	45	15
4 %	1918	43	95
5 %	1920	62	75
5 %	hoàn đến 1926	69	90
6 %	1925	88	50

3 %, vĩnh-viễn 47 f. 90
5 %, 1915-1916 63 f. 10

Tin đường sá. — Đường hàng tỉnh số 21 từ Nam-định đi Phủ lý bị ngập một quãng 7km, từ Nam-định đi, sâu 30 phân.

Đường hàng tỉnh số 10 vẫn ngập ở km 4 và 14. Nước sâu 30 phân tây.

Muốn đi từ Phủ-lý xuống Ninh-bình, thì hiện nay nên đi đường thuộc địa số 1, và tránh đường có đi sang con đường số 10 và 21.

Một bức điện tín của quan Toàn-quyền Varenne — Đáp lại bức điện tín của quan quyền Toàn-quyền Pasquier, mà bản báo đã đăng hôm qua, quan Toàn-quyền Varenne ở tàu *Angers* có điện như sau này:

« Tôi rất lấy làm cảm động về những lời chúc thân-ái mà ngài đã thay mặt cả thuộc địa điện cho tôi và Madame Varenne. Tôi xin quyết với hết thảy mọi người Tây cùng người bản xứ rằng lần chúng tôi trông thấy đất Đông-dương ra khỏi chân trời thì tấc dạ rất bồi hồi. Bỏ đi bao nhiêu thân thiết giảng buộc chúng tôi với xứ Đông-dương, vậy chỉ vài tháng nữa chúng tôi sẽ trở lại. Tôi mong-mỏi và quả-quyết rằng về dẫu Mẫu quốc sẽ làm được việc ích lợi gì cho sự mở-mang xứ Đông-dương mà trong khi tôi đi vắng đã giao cái vận mệnh cho một quan giáp việc rất chân-chất và nói theo cái chí-nghĩa của tôi.

Varenne. »

Quan Thống-sứ về Hanoi. — Quan Thống-sứ Robin vô Saigon dự hội-đồng Chính-phủ và tiễn quan Toàn-quyền Varenne đi xe hỏa đêm ở Vinh ra đến sáng trở hãy nay sẽ tới Hanoi.

Những nơi phát vãng ở Đông-dương. — Nguyên đạo nghị-định ngày 19 décembre 1925 cho thi-hành bản luật ngày 27 mai 1885, trong điều thứ hai có nói rằng tuân Cao-bằng và Hà-giang lấy làm nơi phát vãng của những người bản xứ hay Á đông theo luật bản xứ sau án phải phát vãng mà nguyên-quán ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ, Thượng-lào và Quảng-châu-loan.

Nhưng sở như hiện-tình bây giờ, nên đem các nơi phát vãng xa nơi biên-giới Trung-hoa ra tại hoa. Và việc đem tất cả các người phát vãng nguyên quán ở Bắc-kỳ vào Cao-bằng thì làm cho công quỹ Bắc-kỳ tiêu tốn nhiều lắm. Bởi vậy quan Toàn-quyền mới định rằng lấy tỉnh Lai-châu (Bắc-kỳ) và Phong-sa-ly (Ai-lao) làm nơi phát vãng thay cho tỉnh Cao-bằng và

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Đo Vố Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Hà-giang và lại cho phép quan Thống-sứ Bắc-kỳ sau khi hỏi ý-kiến quan tư-pháp Tổng-trưởng và viện chánh coi nơi tội nhân phải giam trước có thể cho những tội-nhân không nguy-hiểm lắm, và nguyên quán ở Bắc-kỳ phát vãng đi Lai-châu và Phong-sa-ly.

Lời dự-định của quan Toàn-quyền đã được quan Thuộc-địa Thượng-thư và quan Tư-pháp bộ Thượng-thư bên Pháp chuẩn y, nên mới ra đạo chỉ-dụ định rằng tỉnh Lai-châu và Phong-sa-ly đều lấy làm nơi phát vãng cho những tội-nhân người bản-xứ hay Á-đông nguyên-quán ở Nam-kỳ, Cao-mên, Hạ-lào và Bắt-mãng.

Đảo Côn-lôn lấy làm nơi phát vãng cho những tội-nhân người bản-xứ hay Á-đông nguyên-quán ở Trung-kỳ, Thượng-lào và Quảng-châu-loan.

Tuy nhiên, quan Thống-sứ Bắc-kỳ sau khi hỏi ý kiến quan tư pháp Tổng-trưởng và viện chánh nơi tội nhân phải giam trước, có thể cho các tội-nhân không nguy-hiểm lắm mà nguyên quán Bắc-kỳ phát vãng lên Lai-châu hay sang Phong-sa-ly được. »

Thi vào ban kiến trúc trường Mỹ-thuật Đông-dương. — Nghị-định ngày 1er octobre 1926 đã mở lại trường Mỹ-thuật Đông-dương một ban học kiến-trúc.

Kỳ thi thứ nhất tuyển học-trò vào ban Kiến-trúc sẽ mở tại Hanoi, ngày 23 octobre 1926 và các ngày hôm sau.

Thí sinh ứng-thí vào ban ấy không bắt-buộc phải có văn-bằng nào cả và cũng không phải ban tuổi là bao nhiêu. Tuy nhiên, những thí sinh nào có bằng cao-đẳng tiểu-học Pháp-Việt thì được thêm 1/6 điểm số nữa.

Đơn xin ứng-thí phải gửi tự *trước ngày 23 octobre* đến quan Thống-sứ, Khâm-sứ hay Thống-đốc các xứ trong Đông-dương mà thí-sinh muốn ứng-thí. Đơn ấy phải để tên, họ con cả nhà ai, ở đâu của gia quyến và cả ở đình-thực của mình để khi gửi giấy gọi đi thi.

Đơn ấy phải đính theo các giấy má sau này:

1° Giấy khai sinh;

2° Giấy tư-pháp lý-lịch;

3° Giấy hạnh-kiểm;

4° Giấy thầy thuốc nhận thực về sức khỏe, có gián ảnh của thí sinh và có chữ thầy thuốc ký tên;

5. Nếu có văn-bằng gì xin lăng điểm số, thì phải có giấy của các ông Đốc các trường mà thí-sinh học trong 3 năm sau cùng nhận thực rằng trong khi tòng học, không có phạm điều gì nặng trái với kỷ-luật học-đường.

6. Nếu thí-sinh muốn xin học-bổng thì đơn xin, ngoài các giấy-má trên này, lại phải đính theo giấy của quan tỉnh cấp cho có trình quan Công-sứ phê-duyệt về hạnh kiểm về làng trong thành của thí-sinh và của gia-quyến cùng cái tình-cảnh khốn quẫn của gia-quyến thí-sinh. Phàm đơn nào xin học-bổng mà không đính theo giấy nhận thực của các quan-chức như kiểu mẫu nhà nước, thì không xét đến.

Các thí-sinh nào đương làm việc nhà nước mà muốn thi vào học trường ấy thì phải có giấy của ông chánh sở mình bằng lòng cho phép mới được.

Sĩ học-sinh mới xứ định tuyển vào bao nhiêu thì do các quan thẩ-hiến các xứ định. Giấy gọi đi thi cũng do quan thẩ-hiến các xứ gọi.

Phàm đơn xin ứng-thí nào gửi đến sau ngày đã ấn-định trên kia và trong hạn ấy không gửi đủ các giấy má thì đều không nhận cả.

Các bài thi hạn trong bao lâu và nhân với mấy theo như sau này:

Thi viết tắt:	nửa giờ, nhân 2;
Luận chữ Pháp:	3 giờ, nhân 4;
Toán-pháp:	2 giờ, nhân 2;
Đại số học:	2 giờ, nhân 2;
Thi vẽ:	3 giờ, nhân 3;
Croquis coté:	2 giờ, nhân 1;

Các thí-sinh, thì cứ các bài, điểm số trung-bình phải được 12 điểm trong 20 điểm thì mới được trúng tuyển.

Thí-sinh nào trúng-tuyển sẽ có giấy báo và được giấy đi đường về Hanoi.

Học-bọc tại ban Kiến-trúc này định là 5 năm, nhưng phàm học-sinh nào học hết năm thứ ba và thứ tư, mà không theo học được nữa, thì được cấp một cái giấy chứng-chỉ về sau có thể đem giấy ấy xin vào làm tại sở Công-chính được.

Các thí sinh học tốt-nghiệp, được cấp văn-bằng về ban Kiến-trúc, thì về sau tùy chỗ khuyết được bổ vào làm tại sở Công-tác *(Bâtiments civils)* Đông-dương ngang với hàng cán-sự học-lộ (agent-voyer) ngạch Công-chính Đông-dương.

Lại có người trầm mình ở hồ Hoàn-kiếm. — Sáng sớm hôm nay vào hồi 4 giờ, có một ả đầu tên là Lê thị-Tinh 17 tuổi ở xóm hàng Mắt số nhà 24 đến trầm mình ở hồ Hoàn-kiếm về phía đền vua Lê. May thấy có người lính cảnh-sát số 43 trông thấy, chạy tại vớt lên nên thị không việc gì cả. Khi đưa đến sở cảnh-sát khai rằng cùng ở nhà với mấy chị em khác vì chuyện riêng tư rẽ mà bị, nên tức mình đi tự-tử. Khai xong thì đã đưa về nhà mẹ.

Giấy bạc giả. — Có mấy người Lào bị bắt về tội phát hành hai tờ giấy bạc giả 100$ thì đã phát tổng giam để tra cứu. Nhà ngân-hàng Đông-dương cũng nhận thực rằng hai tờ giấy bạc ấy là giấy giả.

Thầy kiện Gounelle tự thị. — Có tin rằng M. Gounelle ngày trước có làm thầy kiện ở bên nầy lâu năm vừa mới tự thị tại Pháp.

Việc phát chẩn tại Ninh-giang. — Hội-đồng cứu tế có gửi cho bản quán tờ lai cảo bằng quốc ngữ sau này:

Theo như lời đã đăng trong các báo hồi trước thì hôm thứ bảy 11 septembre vừa rồi ông Trần-tuấn-Khải cùng ông Hồ đã đem các thực phẩm mua bỏ sẵn thu được trong hai buổi hát ở Bình-định ra đó tại chợ lương hy-viện hồi Ninh-giang. Phải nói thêm rằng số bạc tổng hị lại, tất cả tới hơn 60 xỉ thôn, hiện nay vườn mới gần rất hết, tình cảnh kể cũng t ương làm. Hôm đó hội-đồng cứu-tế trung-ương có đánh giây thép cho quan công-sứ Hải-dương để báo trước với các quan sở tại, bởi thế khi các ông đến Ninh-giang thì đã có sẵn tại đó để xếp công việc đi phát. Tuy nhiên, khi đi phát có các quan nhà sở tại đi chứng kiến và theo thứ tự đi hết hơn 60 xỉ thôn trong 4 tổng, chọn người già yếu thì cho nhiều, kẻ trẻ mạnh thì cho ít, nên công việc khỏi lâu, mãi đến 25 septembre mới xong.

Về khoản tiền cải phí trong khi đi phát, thì trước đây sở tần trong hai buổi hát, trừ sự mua các thực-phẩm còn lại được 41 p. 26, và Hội-đồng Cứu-tế Trung-ương phụ thêm cho 17 p. 50, là số tiền nhờ các thực phẩm tư Hà-nội xuống Ninh-giang, vậy tất cả chi phí trong 15 hôm, còn thừa được 5 p 26, hiện lại sung vào H.đồng cứu-tế để giúp dân lại.

Công việc các ông tổ chức như vậy kể thực sẵn đáo loan toàn, vậy xin thay lời dân lại để cảm tạ lòng phúc đức của các ông.

Hội-đồng Cứu-tế Trung-ương lai cảo

Đ điện tín quan Toàn-quyền gửi cho quan Thống-sứ Bắc kỳ. — Số 2346 để đáp lại cho những lời chúc mừng của nhân-dân đại-biểu viện, tôi nhờ ngài thay lời bà Varenne và tôi, mà cảm ơn ông trưởng viện và nói rõ rằng chỉ ý tôi là nhất định hoãn theo nhiệt-tình cải lương và hòa hợp.

Bản dịch của văn phòng N.D.Đ.P.V.

Số xe đám ma của M. L. Chức, đến 1er octobre 1926 sẽ giọn lên phố hàng Cót, số 22. 5.888

FAMILY-CINÉMA

Phố hàng Buồm Hanoi

Từ thứ tư 6 đến thứ sáu 8 Octobre 1926

LE SOSIE DU MAHARADJAH

Đại phim-ảnh 6 đoạn rất vui!!!

Võ-sĩ lạ thường

LUCIANO ALBERTINI

đóng vai chính rất tài

Phim ảnh « Le sosie du Maharadjah » này chụp mất nhiều công-phu lắm, mà những người đóng trò rất là khó-nhọc đáng gọi cho là một phim-ảnh giải-trí rất có mà đáng nên xem lắm vậy.

Lắm cảnh nhảy, lộn, sức-lực của nhà võ sĩ xem rất ghê sợ.

Phim ảnh này có thể có ích cho trẻ-con, xem không đến nỗi mỏi chi một óc như mọi phim khác.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thọ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh.

Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập) Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 8 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1$50

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32, GIÁY NÓI số 236

3015.

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

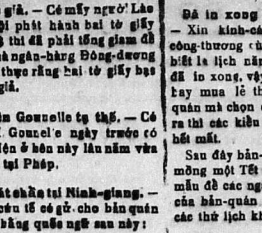
Bắt đầu từ 1er octobre trở đi lớp tối luyện tập các học-sinh thi vào trường Cao-đẳng tiểu-học sẽ học cả sáu ngày trong tuần-lễ, chỉ trừ ngày chủ-nhật không học thôi.

Toán học sẽ do một ông giáo riêng dạy.

Học-phí mỗi tháng ba đồng. Giấy xin học phải gửi đến Trung-Bắc Học-hiệu 22 phố Lamblot.

Đã in xong lịch năm 1927 rồi. — Xin kính-cáo để các nhà đại công-thương cùng các tư gia xa gần biết là lịch năm 1927 của bản-quán đã in xong, vậy ai muốn mua buôn hay mua lẻ thì xin kíp đến bản-quán mà chọn các kiểu vẽ, kẻo chậm ra thì các kiểu vẽ đẹp người ta trọn hết mất.

Sau đây bản-quán xin thử in ngay mông một Tết ta sang năm ra làm mẫu để các ngài xét thì đủ biết lịch của bản-quán rõ ràng tiện lợi hơn các thứ lịch khác là thế nào:



Giá lịch của bản-quán bán như sau này:

Từ 50 trở lên. . .	0$35 một
Từ 10 đến 50 . . .	0 40 »
Từ 1 đến 10 . . .	0 45 »
Tiền cước.	0 25 »

Các ngài ở xa, muốn mua lẻ trưởng nên rủ nhau mua chung cho nhẹ tiền cước thì hơn.

Ai muốn hỏi gì, xin cứ viết thư về cho ông Quản-lý nhà in bản-quán như sau này:

M. Bùi xuân-Thăng

61-63, Rue du Coton, Hanoi

Gấp đàn bị lụt. — *Sở quyên thứ nhất:* Nhân-dân đại-biểu viện Bắc-kỳ 793 p; Hội-đồng cứu-tế Nam-định 2.125 p.75; Các viên-chức ngạch Tư-pháp 12 p; M. Victor Larue (Giustfères de l'Indochine) 40 p; Hội đồng cứu-tế Bắc-giang 1.451 p.74; Maison Transchesset de Hanoi 9 p.9 ; Quan sứ Thừa-thiên 100 p; Etablissements Gratry à Hanoi 200 p; Hội-đồng cứu-tế Nam-định 431 p. Quan công-sứ Thừa-thiên 125 p 50. Ông chánh hội-đồng cứu-tế Nam-định 442 p 36. M. Blondel, chánh sở Địa-chính 20 p. Mai re Mourlan, luật-sư 50 p Quan sứ Thừa-thiên 3.6 p.10. Các viên chức Tây tại nhà N.-Áo-hàng Đông-dương 135 p. Báo Đông-pháp 30 p. Hội-đồng cứu-tế Bắc giang 477 p. Phòng thương mại Hanoi 1.100 p. M. An-vinh, buôn bán ở Hanoi 50 p. Các viên chức Tây Nam tại kho bạc 247 p Ông chánh thư-viện 46 p.50. Ông chánh nhà máy nước 57 p.40. Hội-đồng cứu-tế Haïphong 10.000 p. Sở thanh-tra nông-lâm Đông-dương 39 p. Sở Tài chính 226 p 9). Ma san Ogil as re Hanoi 138p. Quan sứ Ninh-bình 700 p. Các thợ-thuyền của công-ti Industrielle de l'Annam-Tonkin 27 p.15. Các viên chức Tây Nam tại phủ Thống-sứ 439 p. 0. Cộng số thứ năm được 19 730 p. 20. Bản số trước được 28.641 p.78. Tổng cộng 5 số đến nhiều 30 septembre 1926 được 48.371 $ 98.

Sở máy đúc (La fonderie de Quảng-yên) ở Quảng-yên cần dùng thợ điện giỏi và cai chữa máy giỏi.

Hỏi ở đấy. 5.906

Nhà Sauvage cần Ba-Toong và Tài-Sẽ tìu, ai muốn làm, đem bằng lại xin ông Scalia chánh quản-lý tại phố hộ sông số, nhà 138. 5907

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu hảo chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Ngạch Thương-chính. — M. Trần-gia-Toại tham-tá tập sự ngạch Thương-chính Hanoi niên bằng 1210 đồng nay được thăng tham-tá hạng ba kể từ ngày 26 août 1926 là ngày hết hạn tập sự hai năm.

Ngạch học chính. — Mme Lê thị-Chung, giáo-sư hạng tư, học Cao-đẳng tiểu-học, tại trường sư-phạm Hanoi, nay được nghỉ dưỡng bịnh hai tháng, tháng đầu cả lương, tháng sau nửa lương.

MM. Lưu-văn-Minh, Vũ Chu, giáo-học hạng tám được thêm hai nghỉ một năm nữa, kể từ ngày 1er Octobre 1926.

M. Trần-văn-Long, giáo-học hạng tám, được thêm hai nghỉ một năm nữa, kể từ ngày 11 Septembre 1926.

M. Đào-trọng-Thân, giáo-học thượng-hạng hạng nhất, được thêm hai nghỉ một năm nữa, kể từ ngày 15 Septembre 1926.

Melles Phạm-thị-Quyên, Nguyễn-thị Thục giáo-học hạng tám, M. M. Nguyễn-đình-Quang, Nguyễn-bá-Bật, giáo-học hạng tám và M. Nguyễn-văn-Khải giáo-học thí-sai, được thêm hai nghỉ một năm nữa, kể từ ngày 1er Octobre 1926.

Các học-sinh năm thứ tư trường sư-phạm Hanoi, có tên sau này đều được bổ.

M. Nguyễn-văn-Vỹ, được bổ giáo-học tập sự.

M. Ngô-đình-Khai, được bổ giáo-học thí sai hạng tám.

Các sự học sinh lớp sư phạm Hanoi và Nam-định có tên sau này đều được bổ.

M Bùi-đình-Thuận, được bổ giáo-học thí sai tập sự.

MM Cao-như-Thăng, Trần-mộng-Sinh, Nguyễn-đức Oanh, được bổ làm phụ-giáo.

Nạn ô-tô. — Chiều hôm qua vào hồi 4 giờ chiều có chiếc ô-tô khi đi đến đầu đường Henri d'Orléans chỗ rẽ sang phố hàng Bông thì đụng phải một đứa trẻ ở trước cửa nhà số 204, tên là Phạm-thị-Ngọ tức 9 tuổi nhà ở số 211 phố hàng Ngọc Tốc thì đã đưa về nhà thương, nhưng chưa rõ sống chết thế nào.

Tại ga xe hỏa và bến tàu thủy.— Ngày hôm nay, 6 octobre 1926, số người đi lại ở ga xe hỏa và bến tàu thủy như sau này:

Tại ga xe hỏa

Số người đến:	89 người	Âu
	5112 —	Á
Số người đi:	62 —	Âu
	2471 —	Á

Tại bến tàu thủy

Số người đến:	1 người	linh
	580 —	Nam
Số người đi:	6 —	Linh
	755 —	Nam

Nhà máy nước ở Hà-nội muốn mua 250 m 3 đá cuội sàng rồi để làm bít toong (béton armé) và 200 m 3 cát vàng. Giá bán và mẫu, hỏi tại nhà máy nước Hà-nội.

Hạn trong một tháng thì phải có đủ một phần chia tư. 5.909

Quan Đốc-tơ Bi-cơ-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn-ông, đàn-bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thường, sốt rét, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài tr-ê-con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Giá, số nhà 33, Hanoi, dây nói 214.

Quan Đốc-tơ có cả nhà cho người đẻ, người ốm đến nằm, ai cần lại hỏi. 342

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng nổi, công-hiệu mà quý - khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon les formules du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy học cũng vàng, các quý khách nên đổi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm. 3023

Lầu phố. — Ngày 20 septembre mới rồi, tên Ng-văn-Thịnh, 18 tuổi, buôn bán ở Bờ ng-anh (Phúc-yên) đến hiệu Ng-bá-Tân, phố hàng Cát Hanoi số nhà 80 thuê một cái xe đạp. Hiệu xe đạp đã kiện là bội tín, phương nay xét ra người thuê xe đã gửi ngay xe về ga Hanoi trả và biên thư cho chủ xe đạp, nhưng lại đã lầm về phố Tân-sinh nên xe không đến nơi.

Ai mất hay không? — Tên Lê-văn-Lai 25 tuổi và Lê-văn-Huệ, 41 tuổi là anh-em ở Đồng-mão bắt được trong mình có một cái bì 315 bạc vàng bị nghi là của ăn cắp thì đều phải bắt để xét hỏi.

Cái nạn xe-lôm ở Đáp-cầu. — Theo lệnh quan Biện-lý Hanoi, sở mật-thám đã cho xét hỏi về cái nạn xe lôm ở ga Thị-cầu bữa nọ và phải một người lính Lê-dương bị thương chết.

Hội-chợ Hanoi

Mọi việc ở Hội-chợ năm nay sẽ bắt đầu từ ngày 28 Novembre, đến ngày 12 Décembre thì thôi.

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

Xưởng Aviat — Hanoi

Có cho thuê ô-tô lịch-sự 30$ một ngày

Không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 0 p.20 một kilomètre, mà 200 km đi thường thì 0p.18 một cây.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Sinh tử giá thú. — Số sinh tử giá thú về tháng septembre 1926 như sau này:

Người Âu

Sinh:	3 con giai, 1 con gái, cộng 4 người;
Khai sinh:	1 con gái;
Hỏi:	9 đám;
Cưới:	1 đám;
Tử:	1 đàn ông, 1 đàn bà, 3 trẻ con, cộng 5 người.

Người Nam

Sinh:	143 con giai, 110 con gái, cộng 253 người;
Hỏi:	3 đám;
Cưới:	3 đám;
Tử:	49 đàn ông, 26 đàn bà, 79 trẻ con, cộng 154 người.

Người Khách

Sinh:	15 con giai 15 con gái, cộng 30 người;
Tử:	12 đàn ông, 3 đàn bà, 3 trẻ con, cộng 18 người.

Gọi đấu giá. — Đến thứ ba 26 octobre 1926, hồi 10 giờ rưỡi sáng, ở buồng hội-đồng tòa Đốc lý sẽ có cuộc gọi đấu giá bỏ phiếu gần ai xây một cái nhà hộ sản (Maternité) ở n à thương tr, công việc đáng giá 17 000 đồng.

Sở thầu lộ để tại buồng giấy công-tác người tòa Đốc-lý.

Giải ra ngoài châu. — Chủ-nhật hàn cảnh sát bắt được hốn tên ăn mày đi trông các phố thì điện sẽ về sở Cẩm để giải ra ngoại châu.

Đánh người bị thương. — Võ-hữu-Cá 23 tuổi làm nghề kéo xe nhà ở phố Bonnel bị thua đánh tên Ng-văn-Hương bị thương.

Trộm cắp vặt. — Phạm-Rượt và Ng-văn-Hải đều sở thua lường để xe của Ng-xuân-Quảng rồi đi trốn; Ng-thị-Th. 21 tuổi ăn cắp chiếc đia đựng đồ ăn ở Quan-khâu; Bùi-văn-Giới 31 tuổi là trọn vải ở một chiếc tàu đỗ tại bến và Quách-thị-Mùi chửa nhịp.

Những tên kể trên này đều bị sở Cẩm làm biên-bản để đem ra tòa xét.

Giấp dân bị lụt. — Những số quyên mới thu được như sau này:

Hàng com Piliodè 10$, sở Si-măng và người làm công 49;$ 40,sở Xương-tân (Phosphates) 167$ 80, trại lính khố xanh 34$ 45, thầy-thú tàu «Jugo» 9$, nhà Dietzsenn et Cie 20$, viên chức sở Công-chính 61$ 30, nhà Chaffanjon và người làm công 82$ 50, viên chức ở Đồ-lao 17$ 50, hãng tàu Messageries Maritimes 316$ 00, hãng com Colonie Japonaise 65$, sở quyên ở Thư-viện thành-phố 42$ 60, viên chức Tòa án 43$ 50, viên chức phòng Thương-mại 42$, hiệu thuốc Bourgaignon 57$ 90.

Thân-hào tỉnh Hưng-yên thứ ba ở tỉnh Đốc-lý quyên được như sau này:

Võ danh 90$, Sen-hà 30$, Võ-đình-Đào 50$, Phạm-văn-Minh 40$, Văn-Tân 40$, Quỳnh-Lâm 20$, Tiến-Lộc 20$, Trần-văn-Liễn 20$, Hợp-Mỹ 15$, Đông-Trình 15$, Trần-đình-Tuệ 15$, Trần-xuân-Lịch 10$.

Cộng	465$00
Viên chức tỉnh Đốc-lý...	63,50
Viên chức người Pháp...	123,00
Cộng	2.444$85
Những số quyên trước..	25.351.84
Tổng cộng đến ngày 30 Septembre 1926	27 796$89

HẢI-DƯƠNG

Một công học rất bí mật. — Ở về phố kia, có một nhà gà học lấy bỏ. Nhà này làm theo kiểu tây, trong nhà trang hoàng rất rực rỡ, nào sân-đối, hoành-phi, trông rõ ra nhà phong phú. Thế mà lại đi làm cái nghề đê-mạt này, thì cũng lạ thật! Ngày ngày những khách con bạc, cứ đến đó mà tụ họp, sóc đĩa, ích-xì, ăn thua nhau hàng trăm, hàng nghìn, thua hô mà hút mắt nhau, cứ chiều đến là bác nào với chị con bác ra đứng cổng để đón tiếp các con bạc. Nghe đâu lại nuôi một bác phán già để về bưu-tri, làm mồi đánh bẫy các khách con bạc. Đã có làm người mất cơ mất nghiệp về cái sòng này là thế. Cái sòng này lại gần sở Cẩm, thế mà làm sao sở cẩm lại không biết mà trừ đi cho, nghĩ cũng lạ thật!

X. lai-tạo.

SƠN TÂY

Bí tin. — Bản quán được tin rằng đến ngày 4 tháng 9 năm là 10 octobre này M. Phạm-xuân-Hưng bu ôn bán ở phố Mỹ hội số 23, Sơn-tây, sẽ làm lễ thành hôn cho con gái là M. Phạm-xuân-Thịnh tham tá Công sở tỉnh ở Sông-cầu (Trung kỳ)

Xin có lời mừng M Hưng sang cả hai họ.

KIẾN-AN

Việc tàu Đăng-Lợi đâm. — Trưa hôm 30 septembre ở bến Đầm Sói lại vớt lên được 4 cái xác, 1 người đàn bà, 2 người đàn ông và một đứa con gái. Thi thể đã đưa nốt hết rồi, không sao nhận được, còn đứa trẻ con thì chỉ còn nửa mình dưới trông rất thảm hại.

Trộm. Đêm hôm 30 septembre ở làng Cầu-hạ có bắt được một tên trộm xưa nay vẫn cho là tài vì nó đi vào đâu thì lọt đấy. Tên nó là Phiên, tức là Khiên, người làng Cần-trung. Hôm ấy vào khoảng quá nửa đêm, trong khi 2 tên tuần đương đi tuần ở trong làng thì thấy một người đang ngồi đánh ở một cái nhà kia mới sắt tiếng hỏi ai thì nó lù lù chạy. Hai người đón hai đầu không cho nó chạy, song vì tên trộm sức khỏe quá, nó vung dao tên chém phải một người đầu sứt mất một miếng và một nhát ở tay mình chảy ra nhiều lắm. Sáng sớm hôm sau sở giải tên trộm ấy cùng đồ phụ tùng kẻ lên huyện Mong rằng quan huyện sẽ trừng trị nó một cách xứng đáng và nghe đâu ông thừa huyện An-lão cũng mấy ông giáo mất trộm độ no cũng là tên nay lấy sẽ.

Lại nghe nói tên này được vật gì qui báu thì lại đem về tế thần thờ ở một nhà thầy lý trưởng kia. Thiết tưởng ở huyện muốn xét ra những cái trộm trước thì chỉ đến khám nhà thầy lý kia thì ra manh-mối.

Tòng-Thanh.

LAO KAY

Cứu giúp dân bị lụt. — M. Ta Tehao Lyn là lý trưởng Mường-Hum mới rồi có sở dụng trong dân xã được một món tiền 117$, đem nộp quan Đại-lý Sarat. Đã gửi về cứu giúp dân nước lụt. Tấm lòng hiếu nghĩa thực đáng nên khen vậy.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Việc nông phố. — Phủ Khâm-sứ Trung-kỳ hiện đương lấy cho các sở nông phố sở chứa hai trại giống gọi thí nghiệm, đến năm 1927 mấy thứ xong. Mục đích một trại là gây cho tỉnh Haut Donnai giống cây quinquina, một trại mục đích là để mang sự giống các thứ cây đặt ở tỉnh Nghệ-an.

Về việc lý-trưởng làng Phú-lương tự tử. — Vừa rồi trong báo có đăng tin người lý trưởng làng Phú-lương tự tử tại trong trường huấn. Tin ấy nay nghe ra thì đau là người ấy có tiền thâm tiền của làng hai nghìn đồng, bởi vậy mà nay sự tội phải tự tử. Tin nghe như vậy, chẳng biết thực thiệt thế nào, còn như các tờ báo người ấy viết lại vẫn ở sẵn, thì quan trên chưa cho biết tờ ấy là tờ gì, còn đang để tra xét rồi mới xử trí.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Le rôdeur nocturne, que nous venons de faire entrevoir au lecteur, allait de ce côté. Il furetait cette immense tombe. Il regardait. Il passait on ne sait quelle hideuse revue des morts. Il marchait les pieds dans le sang.

Tout à coup il s'arrêta.

A quelques pas devant lui, dans le chemin creux, au point où finissait le monceau des morts, de dessous cet amas d'hommes et de chevaux, sortait une main ouverte, éclairée par la lune.

Cette main avait au doigt quelque chose qui brillait, et qui était un anneau d'or.

L'homme se courba, demeura un moment accroupi, et quand il se releva, il n'y avait plus d'anneau à cette main.

Il ne se releva pas précisément ; il resta dans une attitude fauve et effarouchée, tournant le dos au tas de morts, scrutant l'horizon, à genoux, tout l'avant du corps portant sur ses deux index appuyés à terre, la tête ruettant par-dessus le bord du chemin creux. Les quatre pattes du chacal conviennent à de certaines actions.

Puis, prenant son parti, il se dressa.

En ce moment il eut un soubresaut. Il sentit que par derrière on le tenait.

Il se retourna ; c'était la main ouverte qui s'était refermée et qui avait saisi le pan de sa capote.

Un honnête homme eût eu peur. Celui-ci se mit à rire.

Tiens, dit il, ce n'est que le mort. J'aime mieux un revenant qu'un gendarme.

Cependant la main défaillit et le lâcha. L'effort s'épuise vite dans la tombe.

— Ah ça ! reprit le rôdeur, est-il vivant, ce mort? Voyons donc.

Il se pencha de nouveau, fouilla le tas, écarta ce qui faisait obstacle, saisit la main, empoigna le bras, dégagea la tête, tira le corps, et quelques instants après il traînait dans l'ombre du chemin creux un homme inanimé, au moins évanoui. C'était un cuirassier, un officier, un officier même d'un certain rang ; une grosse épaulette d'or sortait de dessous la cuirasse ; cet officier n'avait plus de casque. Un furieux coup de sabre balafrait son visage où l'on ne voyait que du sang. Du reste, il ne semblait pas qu'il eût de membre cassé, et par quelque hasard heureux, si ce mot est possible ici, les morts s'étaient arcboutés au-dessus de lui de façon à le garantir de l'écrasement. Ses yeux étaient fermés.

Il avait sur sa cuirasse la croix d'argent de la légion d'honneur.

Le rôdeur arracha cette croix qui disparut dans un des gouffres qu'il avait sous sa capote.

Après quoi, il tâta le gousset de l'officier, y sentit une montre et la prit. Puis il fouilla le gilet, y trouva une bourse et l'empocha.

Comme il en était à cette phase des secours qu'il portait à ce mourant, l'officier ouvrit les yeux.

— Merci, dit-il faiblement.

La brusquerie des mouvements de l'homme qui le manîait, la fraîcheur de la nuit, l'air respiré librement, l'avaient tiré de sa léthargie.

Le rôdeur ne répondit point. Il leva la tête. On entendait un bruit de pas dans la plaine ; probablement quelque patrouille qui approchait.

L'officier murmura, car il y avait encore de l'agonie dans sa voix :

— Qui a gagné la bataille ?

— Les anglais, répondit le rôdeur.

L'officier reprit :

— Cherchez dans mes poches. Vous y trouverez une bourse et une montre. Prenez-les.

C'était déjà fait.

Le rôdeur exécuta le semblant demandé, et dit :

— Il n'y a rien.

On m'a volé, reprit l'officier ; j'en suis fâché. C'eût été pour vous.

Les pas de la patrouille devenaient de plus en plus distincts.

Voici qu'on vient, dit le rôdeur, faisant le mouvement d'un homme qui s'en va.

L'officier, soulevant péniblement le bras, le retint :

Vous m'avez sauvé la vie. Qui êtes-vous ?

Le rôdeur répondit vite et bas :

J'étais comme vous de l'armée française. Il faut que je vous quitte. Si l'on me prenait, on me fusillerait. Je vous ai sauvé la vie. Tirez vous d'affaire maintenant.

— Quel est votre grade ?

— Sergent.

— Comment vous appelez-vous ?

— Thénardier.

— Je n'oublierai pas ce nom, dit l'officier. Et vous, retenez le mien. Je me nomme Pontmercy.

FIN DU LIVRE PREMIER

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Cái thằng đi mò đêm, mới nói chuyện qua trên kia, nó đi về nẻo ấy. Nó vừa đi vừa dành hơi vừa ngắm nghía cái tha-ma nỗi đó ; nó làm cái quái gở gì mà tự-hồ như đi điểm những hàng quân chết vậy. Chân nó thì giẫm bừa lên máu.

Bỗng thấy nó đứng lại.

Thì ra nó thấy ở dàng trước mặt, cách chừng vài bước, trong chỗ khoảng đường trũng ở dưới lớp đất sang dầu lớp thây mồng, có một cái tay ở trong đống xác người ngửa thò ra, xòe cả năm ngón, sáng trăng chiếu vào mồn-một.

Dưới tay ấy một ngón có đeo cái gì sáng sáng, thì ra một cái nhẫn vàng.

Thằng đi mò cúi xuống, rồi quỳ một lát, khi nó đứng dậy thì ngón tay không đeo nhẫn nữa.

Nói rằng nó đứng dậy cũng không được đúng ; cái hình-thù nó khi nó đã rút cái nhẫn rồi, ra hình-thù một con ác-thú sợ-hãi, lưng nó thì ngẩnh về đống thây người chết, mắt nó thì nhìn kĩ dàng xa, gối nó thì quì xuống, hai tay nó thì chống bằng hai ngón tay trỏ, đầu nó thì ngơ-ngác thỉnh-thoảng nhô lên mà nhìn qua bờ đường. Thì ra có mấy thứ việc hành-động, phải bắt chước cái hình bốn cẳng con chó ngao mà làm, nó mới xứng mắt.

Rồi sau nó mới quyết định mà đứng phắt dậy.

Giữa lúc ấy, thì thấy nó giật mình một cái. Thì ra nó thấy dàng sau có ai nắm lấy nó lôi lại.

Nó ngảnh cổ thì là cái bàn tay xòe khi nãy bây giờ đã nắm chặt vào, túm lấy cái vạt áo tơi của nó.

Giả-sử một người lương-thiện thì đã thất kinh. Nhưng thằng này thấy vậy thì cười mà rằng :

— À ra thằng chết đó mà thôi. Thà là con ma còn hơn là *sen-đầm*.

Cái bàn tay nắm được một thì rồi mỏi quá lại buông ra. Sức người nằm trong mả thì phỏng được là mấy. Thằng này thấy vậy lại nói rằng :

— Ô kìa ! thằng chết này còn sống đó ru? Ta xem nào.

Nó bèn lại cúi xuống, bới đống xác ra, nắm lấy cái cánh tay, kéo được cả cái đầu, rồi kéo được cả cái mình người ra ngoài, người ấy còn mê man chưa tỉnh, nó bèn cầm tay mà kéo ra ngoài chỗ đống tối con đường trũng. Nhìn kĩ ra thì người ấy là một tên giáp-kị, một ông quan, mà ông quan lớn chức, bởi vì ở dưới cái áo giáp có thờ ra một mẫu kiến-chương bằng kim-tuyến ; ông quan ấy mũ mất đâu rồi. Mặt thì bị một nhát gươm mạnh chém vào, máu me lấp cả. Và may ra mình mẩy cũng không gẫy chỗ nào, thì ra người ấy gặp một cái may quái lạ khó tin. Bao nhiêu người ngã sau đè lên mình lại như chẩu đầu cả vào nhau, thành ra một quãng chống ở dưới cho nên kẻ nằm dưới không đến nỗi chết bẹp. Hai mắt vẫn nhắm.

Trên ngực giáp thì đeo mề-đay bắc-đau bằng bạc.

Thằng kẻ cắp dưới lấy mề-đay mà nhét vào túi rộng.

Đoạn nó lại lần túi người ta, thấy một cái đồng-hồ chiếm lấy. Sau hết nó lần vào túi gi-lê thấy một túi bạc nó cũng cầm luôn bỏ túi.

Nó dưỡng ở cái đoạn công-việc cứu người đó thì ông quan mở mắt ra mà sẻ nói :

— Cám ơn.

Thì ra ông quan này tỉnh được dậy là nhờ cái tay phũ-phàng lôi kéo của nó lần lưng lấy của, lại nhờ có không-khí mát ban đêm mà được tự-do hô-hấp.

Thằng ăn-trộm không trả lời gì hết. Nó ngẩng đầu lên. Về phía ngoài đồng có tiếng người đi, ý chừng là quân đi tuần tới đó.

Ông quan hãy còn giở sống giở chết lắm bảo hỏi rằng :

— Trận bên nào được?

Thằng ăn-trộm nói :

— Bên *ăng-lê* được.

Ông quan lại nói :

— Anh khá lắm trong lưng tôi. Có một túi bạc với một cái đồng-hồ. Tôi cho anh đó.

Biết đâu đồng-hồ với bạc nó đã lấy rồi.

Tuy vậy thằng gian cũng còn tằng lờ tìm kiếm rồi nói :

— Không có gì hết.

— Nếu vậy có kẻ gian lấy của ta rồi. Ta thật ân-hận vì muốn tạ ân anh.

Những bước người đi thoảng nghe khi nặng càng ngày nghe một thấy gần, thằng ăn-trộm muốn lẩng ra nơi khác. Ông quan cố sức giơ tay nắm lại mà rằng :

— Anh đã cứu ta khỏi chết. Anh là ai vậy?

Thằng ăn-trộm trả lời nhanh và sẻ-sẻ :

— Tôi cũng như ông, cũng thuộc nhà quân nước Pháp. Nhưng thôi, xin ông bỏ tôi ra để tôi đi ẩn nơi khác, kẻo họ bắt được thì họ bắn chết. Âu là tôi đã cứu được ông ra, giờ thì xin ông có thân liệu lấy.

— Anh chức gì trong quân-đội?

— Thưa tôi làm đội-trưởng.

— Tên anh là gì?

— *Thénardier.*

— Tên ấy tôi xin ghi nhớ. Giờ tôi lại xin xưng danh tính, để anh nhận lấy đừng quên. Tên tôi là *Pontmercy.*

HẾT QUYỂN THỨ NHẤT

Những hồi từ đầu, đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Quyển I	225 trang, bán	0 $ 50	
— II	203 —	0 45	
— III và IV	159 —	0 —	
— V và VI	179 —	0 —	
— VII và VIII	179 —	0 45	

Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . . 0 $ 20
Có năm quyển gửi làm một gói 0 80

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

(Tiếp theo)

Giới học ngoài đất, đất ở trong bầu giới, giới đất là một điểm thái-cực.

Về phần người ta, thì một khí dương hằm trong hai khí âm, tuy rằng con trai thì âm lẫn vào trong dương lộ ra ngoài, con gái thì dương lẫn vào trong âm lộ ra ngoài, nhưng cũng là trong khí âm có khí dương, tức là điểm thái cực của người ta.



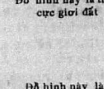
Đồ hình này là thái cực giới đất



Đồ hình này là lưỡng nghi



Đồ hình này là ngũ hành



Đồ hình này là thái cực của người ta

Đây là hai quả cật hai bên là thủy, mệnh môn hỏa ở dưới, thế là một khí dương hằm trong hai khí âm,

Người ta nhờ có mệnh môn hỏa hay là khí chân dương, thì tinh mới kết mà thành hình.

Lời Nội-kinh nói « con trai mười sáu tuổi, con gái mười bốn tuổi, mới có nguồn thiên quí » ; Lời nói người ta bốn mươi tuổi, thì âm tinh giảm hết nửa », Vậy thì số toàn thịnh của người ta, chỉ hơn hai mươi năm mà thôi, ngoài các số hơn hai mươi năm ấy, bình thể đều suy, chứ không được như trước nữa, cho nên ông Đan-khê suy bàn mặt trời, mặt giăng đầy vơi, cho được tỏ biết dương có thừa, âm không đủ, mà chỉ ra phương tế bổ cho ai chi bảo. Tuổi là ông chưa xét kỹ rằng : nguồn thiên qui sinh ra, cũng bởi ở khí, mà âm tinh giảm nẻo, cũng bởi ở khí, hình tuy là âm, mà khí thì thuộc dương. Chẳng có thế, người lúc sống nhờ có dương khí, thì thân thể ấm hòa, lúc chết thì thân thể lạnh buốt, vậy chẳng phải là hình có tức là âm còn, mà dương đã thoát rồi không? thế mới biết người ta sống cũng bởi khí dương mà chết cũng bởi khí dương. khí dương còn thì sống, khí dương thoát thì chết. Lại suy lời Nội kinh : « dương khí nhược thiên đế nhật, thất kỳ sở ác chiết thọ nhi bất thương », nghĩa là : « khí chân dương ví như giời có mặt giời, bao quang tán, thì trong quãng giời đất tối mù, mà người chết ». Vậy bảo dương có thừa, mà dùng phương tế khổ hàn để trừ đi, sao được! Nếu phương sai thiên đường sinh ở sinh trang-tử có nói : « oai chấn tứ vi tán, hỏa truyền đã bất trí kỳ tận đế », nghĩa là : « uy chấn cả lý trong một thanh cái chấy, cái cháy nổ mà lửa vẫn còn », ý cho rằng thần truyền ở hình, cũng như lửa truyền ở củi, nếu biết dưỡng sinh, thì thần khí truyền mà mệnh không tuyệt.

* *

Người trẻ tuổi thì hỏa vượng, người nhiều tuổi thì hỏa suy ; hỏa vượng thì tinh thần mạnh, hỏa suy thì vận hóa khó, cho nên người ít hỏa thì chết non, người nhiều hỏa thì sống lâu. Lẽ đó cũng như dưới trên nồi, cái đất cháy luôn, thì nước trong nồi bốc hơi lên, thế là lên ở dưới nước ở trên, ứng vào tượng quẻ ký-tế.



Vạch quẻ khảm là thủy ở trên, vạch quẻ ly là hỏa ở dưới, tức là tượng quẻ ký tế.

Những răng dương hỏa cháy ngầm là quí. Vì cháy ngầm thì không bốc rót thêm dầu vào đã tắt đến, thì ngọn lửa cháy nhỏ mà sáng ; than lên trong lò vài đo kín, thì không cháy tắt.

* *

Tiên qui — thiên nghĩa là nguồn nước trên giời chảy xuống ; qui nghĩa là bắc phương nhâm qui thủy).

Lắm người cho thiên qui là tinh huyết, thì không phải. Suy như nội kinh có : (con gái mười bốn tuổi, nguồn thiên qui chảy, thấy tin mới ba hành ; con gái mười sáu tuổi nguồn thiên qui chảy, tinh khí mới sung đủ, vậy thì thiên qui có trước. rồi tinh và huyết kế theo, thiên qui không phải tinh huyết, nghĩa rõ ràng lắm.

Thiên qui là nguồn chân thủy từ trên giới, (thiên nhất sinh thủy), ở mình người ta gọi là nguyên âm hay là nguyên khí. Người ta khi mới sinh, thì nguyên khí tiên ở phụ mẫu, gọi là tiên thiên nguyên khí ; khi đã sinh, thì nguyên khí ấn phục ở trong mình người ta, gọi là bẩm thiên nguyên khí. Những rằng : nguyên khí lúc mới sinh, chân âm chưa có mấy, đến sau nguyên khí thịnh, tinh huyết mới vượng, nhưng cũng bởi chân âm có sung túc, thì tinh huyết mới hóa sinh, thế là tiên thiên chân âm, là căn bản hậu thiên tinh huyết ; hằng cho thiên qui là tinh huyết, thì con gái bốn mươi chín tuổi, con gái sáu mươi tư tuổi mà nguồn thiên qui tuyệt, sao lại còn có tinh huyết vận hành ở kinh mạch? thế chẳng phải thiên qui sinh tinh huyết, và tinh huyết không phải là thiên qui hay sao ?

(Còn nữa) Phạng-năng-Tĩnh

Những phiếu công-thái sáu triệu đồng trúng số mà chưa lấy tiền về

(Tiếp theo)

Kỳ thứ mười lăm (1er décembre 1925)

Phát ra 500 đồng :

36.098 116.333

Những phiếu 100 đồng:

761	46.675	70.406	90.055
789	48.094	70.571	90.173
900	50.913	70.795	90.199
1.768	52.077	70.918	90.429
4.893	52.096	71.152	90.941
7.267	52.612	71.965	91.166
7.585	53.259	72.062	92.484
9.895	53.628	72.318	92.539
10.409	53.696	72.586	92.608
10.769	53.884	73.223	92.995
10.964	54.170	73.724	93.087
11.285	55.266	73.943	93.317
14.153	56.634	73.999	93.859
14.596	56.381	74.651	94.443
15.088	57.342	76.344	94.537
19.799	57 530	76.453	97.501
20.624	57.877	76.467	97.639
20.647	57.901	77.128	98.654
22.898	57.936	77.609	99.049
23.209	58.051	78.334	99.147
24.196	58.396	78.608	99.365
25.152	58.420	78.931	99.579
25.328	58.593	78.950	99.633
26.290	58.603	79.540	99.686
26.334	58.630	80.324	99.692
26.361	58.631	80.584	99.748
26.410	58.775	80.653	99.881
27.069	59.284	80.706	100.941
27.414	60.939	80.732	101.142
27.493	61.257	80.762	101.813
28.526	61.269	80.795	101.868
29.141	62.343	80.801	102.601
29.449	62.838	80.878	103.213
30.871	63.336	80.999	103.709
30.910	63.360	81.236	103.712
31.270	65.294	81.933	104.098
32.527	65.825	82.020	104.784
32.771	65.826	82.455	106.921
33.472	66.202	82.458	106.934
34.434	67.242	82.694	107.113
35.904	67.742	82.910	107.213
36.725	68.430	82.978	108.351
37.027	68.449	82.989	109.207
37.359	68.549	83.180	110.584
37.872	68.577	83.455	111.352
39.421	68.924	83.460	111.670
39.446	69.144	83.486	113.089
41.462	69.256	83.910	114.100
41.524	69.447	84.317	114.168
41.538	69.454	84.667	114.486
42.136	69.480	85.942	115.957
43.010	69.489	86.579	116.120
43.362	69.575	87.330	118.271
43.529	69.856	88.577	118.294
43.750	69.905	88.903	118.769
46.196	69.931	89.740	119.431
		120.210	121.118

(Còn nữa)

NHÀ BÁ-CHUỘNG

TỨC LÀ HIỆU BAO-CHÉ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy đợt.

Giá tiền 0 $ 80

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Paiements en timbres-poste)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Ngày 14 octobre. — Tại phố Kiểm sát Trung-kỳ gọi lĩnh trưng việc cho ô-tô mang thư ở Tourcham với Dalat.

Sở điền-lộ để tại phòng thư-ký của phòng Thương-mại Haiphong.

Ngày 14 octobre. — Hồi 9 giờ sáng tại tòa ba phủ Thống-sứ Bắc-kỳ sẽ gọi lĩnh trưng việc in các thẻ thuế thân cho Bắc-kỳ về năm 1927.

Sở điền-lộ để tại tòa ba phủ Thống-sứ.

Ngày 23 octobre. — Tại phòng Hội-đồng tòa Đốc-lý Hanoi sẽ gọi lĩnh trưng những việc sau này :

Hồi 9 giờ 30 : Trưng cơm cho các người ốm và các người cảnh giữ tại nhà thương, nhà thương con gái, nhà thương lấy của thành phố Haiphong từ 1er janvier 1927 tới 31 décembre 1928.

Hồi 9 giờ 45 : Trưng cấp các giấy in cho thành phố Haiphong dùng từ 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928.

Hồi 10 giờ : Trưng việc chụp ảnh để gián vào thẻ căn-cước của các người ở Haiphong và vào sổ tây của các người bồi bếp, từ ngày 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1929.

Hồi 10 giờ 15 : Trưng cấp các vị thuốc và vải buộc thuốc cho sở Y-tế của thành phố Haiphong từ ngày 1er janv er 1927 đến 31 décembre 1928.

Hồi 10 giờ 30 : Trưng cấp thóc, rơm gạo, khoai, cám để nuôi lợn ngựa của sở Lục-lộ thành phố và sở Đốc-lý từ ngày 1er janvier 1927 đến 31 décembre 1928.

Hồi 10 giờ 45 : Trưng cấp dầu essence và dầu mỡ dùng cho các sở của thành phố Haiphong từ ngày 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Hồi 11 giờ : Trưng cấp thịt bò, bánh tây, trứng, cà và các thứ quà dùng để nuôi các loài vật tại vườn bách thú Lạch-tray ở Haiphong từ ngày 1er janvier đến 31 décembre 1927.

Các sổ điều lệ đều để tại Tòa Đốc-lý Haiphong.

Ngày thứ hai 25 octobre 1926. — Hồi 16 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà ăn và một nhà tắm cho trường nam Sư-phạm Hanoi. Việc này trước định vào 13 septembre nay hoãn đến 25 octobre 1926.

Ngày thứ tư 27 octobre 1926. — Hồi 13 giờ tại nha Thương-chính Hanoi và Saigon cho Hải-trung việc in sổ và bán các giấy in dùng trong sở Thương-chính năm 1927. Tiền bán phải tính bằng bạc và xu.

Điều lệ để tại sở Thương-chính Haiphong.

Ngày 28 octobre 1926 hồi 9 giờ. — Tại đạo Bắc-xa phía Bắc, ở nhà ga Hà-nội gọi lĩnh trưng cho các đạo bắc-xa phía Bắc ở Hà-nội và Trung-kỳ trang-trong ở Tourane.

Lô thứ nhất. — Bảy vạn bốn nghìn kilos (74.000 k.) dầu để lau trục bánh xe.

Lô thứ hai. — Sáu vạn sáu nghìn kilos (66.000 k.) dầu để lau các toa máy.

Các giấy má về việc lĩnh trưng này để tại phòng giấy ông kỹ-sư chánh đạo bắc-xa phía Bắc (Bureau de l'Ingénieur Chef de l'Arrondissement des chemins de fer du Nord gare Hanoi) và phòng giấy ông chánh ở Bảng-bài (Service Maritime du Tonkin) tại Haiphong.

Ngày 3, 6 và 9 novembre 1926. — Hồi 8 giờ sáng tại sở Kiểm-lâm Hanoi bán đấu giá mấy khu rừng của sở Công-sản.

Rừng tỉnh Phú-thọ và Tuyên-quang hồi bán vào ngày 3 novembre.

Rừng tỉnh Hải-ninh và Quảng-yên (trừ đảo La Table không kể) thì bán vào ngày 6 novembre.

Và rừng đảo La Table thì bán vào ngày 9 novembre.

Mỗi đơn xin đấu giá chỉ được mua một khu mà thôi.

Ai muốn biết thêm điều gì nữa thì cứ hỏi tại sở Kiểm-lâm Hanoi, các tòa sứ tỉnh Phú-thọ, Tuyên-quang, Hải-ninh và Quảng-yên cùng các sở Kiểm-lâm Phả-đoan, Phả-yên-bình Phan-thương, Tuyên-quang, Việt-trì, An-khê, Tiên-yên, Quảng-yên, Phu-ba-chê, Hongay, Yên-lập và đảo La Table.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Bộ Võ Phi Hồng Cực HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Les pauvres gens

III

Elle prie, et la mauve au cri rauque et moqueur
L'importune, et parmi les écueils en décombres,
L'océan l'épouvante, et toute sorte d'ombres
Passent dans son esprit : la mer, les matelots
Emportés à travers la colère des flots.
Et dans sa gaîne, ainsi que le sang dans l'artère,
La froide horloge bat, jetant dans le mystère,
Goutte à goutte, le temps, saisons, printemps, hivers,
Et chaque battement, dans l'énorme univers,
Ouvre aux âmes essaims d'autours et de colombes,
D'un côté des berceaux et de l'autre les tombes.
Elle songe, elle rêve, et tant de pauvreté !
Ses petits vont pieds nus l'hiver comme l'été
Pas de pain de froment. On mange du pain d'orge.
O Dieu le vent rugit comme un souffle de forge
La côte fait le bruit d'une enclume ; on croit voir
Les constellations fuir dans l'ouragan noir
Comme les tourbillons d'étincelles de l'âtre.
C'est l'heure où, gai danseur, minuit rit et folâtre
Sous le loup de satin qu'illuminent ses yeux.
Et c'est l'heure où minuit, brigand mystérieux,
Voilà d'ombre et de pluie et le front dans la brise.
Prend un pauvre marin grissonnant et le brise.
Aux rochers monstrueux apparus brusquement
Horreur l'homme, dont l'onde éteint le hurlement.
Sent fondre et s'enfoncer le bâtiment qui plonge ;
Il sent s'ouvrir sous lui l'ombre et l'abîme et songe.
Au vieil anneau de fer du quai plein de soleil !
Ces mornes visions troublent son cœur, pareil
A la nuit. Elle tremble et pleure

IV

O pauvres femmes
De pêcheurs ! C'est affreux de se dire:
Mes âmes ;
Père, amant, frère, fils tout ce que j'ai de cher,
C'est là, dans ce chaos !... mon cœur mon sang, ma chair !
Ciel ! être en proie aux flots, c'est être en proie aux bêtes.
Oh ! songer que l'eau joue avec toutes ces têtes,
D puis le mousse enfant, jusqu'au marî patron,
Et que le vent hagard, soufflant dans son clairon,
Dénace au-dessus d'eux la longue et folle tresse,
Et que peut-être ils sont à cette heure en détresse,
Et qu'on ne sait jamais au juste ce qu'ils font,
Et que, pour tenir tête à cette mer sans fond,
A tous ces gouffres d'ombre où ne luit nulle étoile.
Ils n'ont qu'un bout de planche avec un bout de toile !
Souci, lugubre ! on court à travers les galets.
Le flot monte, on lui parle, on crie,
« Oh ! rends-nous les ! »
Mais, hélas ! que veut-on que dise à la pensée
Toujours sombre, la mer toujours bouleversée !
Jamais est bien plus triste encor. Son homme est seul !
Seul dans cette âpre nuit ! Seul sous ce noir linceul !
Ses enfants sont trop petits. O mère !
Tu dis:
Pas d'aide. « S'ils étaient grands !
Leur père est seul ! » Chimère !
Plus tard, quand ils seront près du père, et partis,
Tû diras en pleurant. « Oh ! ils étaient petits ! »

(a suivre) Victor Hugo

Những kẻ đáng thương

III

Nàng đương khẩn-vái nu tử.
Chỉm đầu mặt miệng bỉnh như nhạo người,
Lại càng thêm rõi đầy vơi,
Lại càng tăm-tức như khơi tâm bào,
Bể xanh sóng vỗ ào ào,
Ngoa ra chất ốc, ngọn vào gầm bang.
Văng nghe x ết rồi kinh-hoàng,
Trông ra mờ mịt lại càng lo âu.
Viễn-vông mọi nỗi đâu đâu.
Mơ-hồ tưởng-tượng như xâu xé lòng,
Nỗi ba-tào dậy bể đông.
Nỗi người đắm-đuối theo dòng nước trôi,

Trên tường thời-biểu đưa thoi,
Khác nào huyết-mạch trong người lưu-luân,
Qua Đông rồi lại sang xuân.
Mỗ giây mỗi khắc như lần hạt trai,
Càng như dụng tóc sẻn gai,
Tưởng chừng ác điều hại người đâu đây,

Bán thương con trẻ thơ ngây.
Bên cộng sống thác chưa hay lẽ nào
Lòng nàng tưởng nghĩ thấp sao,
Trăm cay, ngàn đắng biết bao nhiêu tình !

Thương con tiền-lụy thân-bình,
Đất giới đạp đất lênh đênh trọn đời,
Nước bẩu, cơm tấm lần-hồi,
Mẫn là sống sót cho rồi quản bao.
Gió đâu lại nổi ba đào,
Sóng tình lại lặng, mây mưa miệt mài,
Hoặc là trong lúc đêm dài,
Đầu trâu mặt ngựa ca loài bắt-lương
Mày-mò dạu gió, dày sương,
Hai người ngu-phụ, thảm thương âu sầu,

Nỗ người lo sợ xiết đâu,
Giờ to, sống cả, kêu hầu ai hay.
Lênh-đênh trôi nổi ghê thay,
Mong thuyền đến bến, trông ngày rạng đông.

Nghĩ rồi càng lại đau lòng,
Hạt châu lã chã đôi dòng tuôn rơi.

IV

Nệ'-nhân ngu-phụ kia ơi !
Nỗ người nghe đã khắt-khe muôn-phần :

« Nào nghĩa trọng, nào tình thắm.
Phiêu-bồng trong chốn bể trầm mênh mang !

Biết bao tâm huyết ran tràng,
Miệng hùm, chân sáng đái đàng khác chi,

Than ôi thương-hải vê-vời,
Trẻ già cũng hại, xót gì đến ai.

Lại thêm dông-tố hại người,
Chẳng mình hay đã đang hồi nguy nan,

Hay đang xoay xở ăn làm.
Bỗ đỗ chẳng biết vẫn-nguyên thế nào.
Đêm làm, bỗ sả, sáng dào.
Thuyền con, buồm mảnh giữ sao khỏi nàn

Vẫn-vơ nhiều nỗi lo toan !
Muốn ra bỏ biển mà than mấy lời,
« Trời xanh, nước biếc kia ơi !
Xin đem ai lại trả tôi đây nào ! »
Dễ sao, thôi biết nói sao ?
Bỉ không ngọc sáng, lòng nào hết lo.
Lòng nàng bối rối tơ vò,
Bỗ sầu, đêm tối đơn sơ mình chồng.
Đời người thường lúc long đong,
Thì mong con lớn giúp chồng lo toan,
Vì mà con đã cả khôn,
Thương con lại ước con còn ngày thơ.
(Còn nữa)

Song-Nam Nguyễn-văn-Thuộc.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Nợ đời . . . .

Nợ đời giả biết bao xong
Tấm thân khốn khổ trong vòng trần ai

Hôm đó vào ngày lễ có anh em mời về quê chơi ; sáng sớm hy giả đã sửa soạn để ra tàu. Chuyến tàu hôm đó đông quá chừng, lấy vé xong lên tàu nghỉ vơ nghỉ vẩn tưởng tượng những nỗi cùng non, đương nghỉ ngợi thì tàu chạy mới chốc đã đến nơi ; bước xuống ga đã thấy bạn mang xe ra đón, hai anh em gặp nhau bao xiết nỗi vui mừng cùng nhau dắt tay ra về. Bến bè bát ngát, kẻ chân trần, người cày ruộng, xe đi vun vút một nhốn đến nhà, rửa mặt mài chân tay, bạn đọn sơm ăn, ăn xong nghỉ nói chuyện tỏ ý muốn đi xem phong cảnh ; Bạn khuyên lơi ngày, rồi hai anh em dắt nhau ra đi, cảnh đồng bát ngát ngọn cỏ phất phơ, tiếng sáo mục đồng xen lẫn với tiếng hát véo von của mấy cô cấy lúa thật là vui thú. Chỗ nọ mấy con nhạn lẳng lơ, chỗ kia thì đàn chim mồi lửa, người hát, kẻ làm, màu giời mơn mát, tựa hình bức tranh sơn thủy màu lam. Anh em vừa đi vừa ngắm, càng đi càng thích, thành vui chân tiến bước cứ đi mãi không mỏi mỏi ; một lúc đến một cái chùa không, có mấy cây đa tàm bum mát mẻ, trong chùa xem ra tịnh mịch êm đềm. Trông ngoài mà ngẫm vào thì buồn tanh rưởi ngắt, trừ ra những tiếng chim rỉn rít thì ngoài giả không còn tiếng gì xen lẫn vào nữa.

— Này anh này, cảnh chùa này tịch mịch nhỉ ? phảo này là chùa làng anh làm đấy chứ ? sao sư nay không mà sao vắng ê tịch mịch thế này hở anh ?

— Sao anh ghê thế, sư có tịch mịch thì mới thành quả phúc chứ. Á này ! tôi nghe người làng ngoại ta nói sư cụ chùa này là người tịch dạo lắm kia đấy anh ạ. nghe đâu sư cũng là một tay phiên lưu lắm đấy, cũng vì thấy cảnh đời nó chán cho nên mới đi sạch bụi trần mà qui y của phật đấy anh ạ. Chúng ta chớ vào xem ra sao Nói xong hai anh em dắt tay nhau vào chùa chơi. Bốn bề im phăng phắc, cảnh sao mà buồn thế, lơ thơ cụm cỏ cành hoa sen ; trông phong cảnh nghỉ mà buồn tênh ! Vào đến trong chùa thì gặp sư cụ đang ngồi xem sách, trong kỳ thì là chuyện thời-thế bằng Quốc-văn chứ không phải bằng Hán-văn.

— Nam-mô-phật, Bạch lạy sư-cụ, chúng tôi người làng muốn vào xem phong cảnh chùa và lễ phật.

— Không dám chào các ông, xin mời các ông vào phương-trượng xơi nước đã rồi muốn đi xem cảnh tôi xin dẫn đi. Chúng tôi nghe sư cụ ân cần nói ôn hòa thì tỉ thì chúng nhau vào phương-trượng, vào đến trong thì chỗ thờ phật, chỗ thờ thần sạch sẽ cẩn thận, vào trong phương-trượng thì trông tựa hình một cái buồng học về lại tiếp khách chứ không phải một nơi phương-trượng của các nhà sư. Một cái bàn giấy chồng chất những sách chữ chuyện Quốc-văn và Pháp-văn. Trên cái bàn treo một bức truyền thần nhà sư đang ngồi gỗ mõ tụng kinh, hai bên bức tranh, một bên treo cái đàn tàn và một bên treo cây đàn tranh, mấu, áo ghế ngựa trông sạch sẽ sáng sủa đẹp để vô chừng. Bạng bảo dạ sư gì mà trang hoàng lịch sự thế này, nay lại theo mấy cụ sư ở chùa nào Nam-định đây. Sư cụ trông thấy chúng tôi mặt nhớn nhơ nhớn nhác nhìn cả nọ trông chỗ kia rồi lại đứng suy nghĩ thì cụ liền hỏ chúng tôi rằng : « Các ông trông thấy tôi bày biện như thế này hẳn các ông lấy làm ngờ lắm nhỉ ? Tôi mà thay vào địa vị các ông, vào một nhà chùa nào thấy bày biện như thế này cũng lấy làm ngạc nhiên lắm, nhưng mà các ông ơi ! tôi nay tuy tu ở nơi chùa này, nhưng tinh tình vẫn theo cách tự do, vì tự xưa đến nay tôi vẫn ăn tự do, nói tự do, bây giờ tuy bắt buộc tôi nhiều bề, nhưng tôi cũng còn có một vài tính chất tôi chưa có thể bỏ đi được. Cái chuyện phiêu-lưu của tôi hơi đài giả, các ông có rỗi ở chơi lại đây với tôi, tôi xin kể cái cảnh ngộ của tôi từ khi học đến bây giờ để các ông nghe ». — Vâng, chúng tôi lấy làm sẵn tâm ẩm ; chúng tôi cũng chỉ thích nghe những chuyện của các bậc giang-hồ lão luyện mà để lấy gương sửa mình thôi, cụ ạ. Sư nói : Bây giờ đã mười hai giờ rồi, tôi bảo tiền đi làm cơm trưa các ông xơi rồi tôi sẽ kể cho các ông nghe.

Đã thế, chúng tôi ngồi đàm luận với nhau cho vui. Đã 3, 4 năm giời nay bây giờ tôi mới được ngồi nói chuyện với người Hà-thành đây. Cơm nhà chùa thì dưa muối, các ông xơi tạm nhé.

Bây giờ tôi xin kể cái cảnh phiêu lưu của tôi để các ông nghe. Nguyên tôi trước ở phố hàng Bông, hai toàn tôi thì hiếu lành chỉ được có một mình tôi là trai, bởi vậy cho nên cụ tôi chu vàng như ngọc, tuy lòng cha mẹ yêu thương con như thế, nhưng lòng con nó biết thương cha mẹ đâu ; năm tôi lên mười thì ông thầu sinh ra tôi cho tôi đi học, năm sau xin được vào lớp ba trường Sinh-từ, bấy giờ sao tôi chăm học thế. Đến năm tôi mười sáu thì ngồi lớp nhất trường Sinh-từ, ấy từ đấy là tôi bắt đầu vào cuộc chơi lần thứ nhất, thầy anh em người ăn mặc sa hoa tẹp để, mình cũng là con nhà khá thì cũng phải taco đòi cho bằng người, người ta áo sa tây, mình cũng áo sa tây, người ta xe đạp, mình cũng xe đạp, mắt không cận-thị cũng deo kính trắng, ăn mặc sang thì cái ma xi-tinh càng để quyến dũ, thành thử ra học chẳng chịu học có lẽ nay thua có nầy mai theo có nọ chơi bời phóng tàng, mới mấy tuổi đầu mà đã đắm đuối vào vòng hồng nguyệt, nào cô Lan hàng Gà, nào chị Mai Trái-hè, chỗ nào cũng bắt, xó nào cũng bay. Sau anh em họp nhau lại mở hội chơi đi học về chỉ đàn ra vui thế, huê nguyệt say sưa nay xin phép mai xin phép, cha mẹ tôi ở nhà có hay đâu, cứ tưởng rằng con chăm chỉ đi học, nay quyển sách hai đồng, mai quyển sách ba đồng, tôi nghĩ lấy làm thương bà mẹ tôi quá ! hoan nào cũng nằm ở gần cửa để đợi tôi về kẻo gọi to thì ông cụ thân sinh ra lại biết lại đánh đập tôi. Thôi thì bo bo bong bóng được đồng nào chỉ cho con cả, tôi muốn gì được ấy, được một thì còi mười, bà mẹ tôi hễ đẻ đứng nào ra là tôi ăn cắp, tuy biết tôi lấy nhưng không dám nói sợ ông cụ đánh tôi ; khốn nạn ! tôi cứ trông thấy bà cụ bao nhiêu thì tôi càng đau lòng đứt ruột bấy nhiêu, nhưng ngán thay ! đến tôi biết thương cha mẹ thì không có mà thương. Tôi chơi bời dông dài mãi thành thử ra đi mấy kỳ sơ hạch đều hỏng cả, ông thầu sinh ra tôi nổi nóc khuyên ngăn tôi, nhưng tính nào tôi vẫn giữ tật ấy, đến năm tôi 20 tuổi mà cái lẽ sơ học vẫn không lấy được, tôi thấy anh em bạn cũng nhiều người khá giả lấy làm tiếc lắm, nhưng đã mắc vào vòng tình thì tài nào mà gỡ cho ra được, thế mới biết cái sức ái-tình là mạnh thật.

Sa chân mắc phải bẫy tình
Làm cho đổ quán xiêu đình như chơi

Bấy giờ tôi có một người chung-tình là con Lan cũng là học trò, ấy bởi cái học trước ấy mà làm cho tôi điếu đứng vì sự, nào đi tự do, đứng tự do, ăn tự do, nói tự do, cái gì cũng tự do, ấy bởi cái tự do ấy mà tôi phải ngậm ngùi khổ sở lắm các ông ạ. Được ít lâu tôi mê con Lan lắm, nó bảo gì tôi cũng nghe, nào năm ô-đầm, quẩy nhung, nào to nọ, quần kia, nhà nó thì bèo ba cho nên nó không có giáo dục, tuy là đi học cũng chỉ là mượn tiếng đi học mà bèo trai đó thôi. Chao ôi ! Thế mới biết cái sắc nó làm cho người ta mê mẩn gớm thật. Sau nó bèo đá tôi trốn xuống Haiphong để hai đứa kiếm kế sinh nhai, sao bấy giờ tôi mạn đến thế, nó bảo gì tôi cũng nghe. Tôi về ăn cắp của bà cụ nhà tôi hơn trăm bạc và quần áo ra đi ; ấy thế là cha mẹ nuôi con đến ngày khôn nhớn tưởng là được nhờ con, ai hay đâu gỗng cây đến ngày ăn quả thì cây chết đứ. Tưởng hại thay cho cha mẹ tôi mình già tuổi yếu mà có một mình tôi, ấy thế mà tôi đi rồi thì ở nhà sớm tối nhớ ai.

(Còn nữa) Tuyết-phong Trần-Tư.

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : 1$00

Bán tại hiệu Bào-chế

L. BLANC

51, phố Paul-Bert, Hanoi

LẠI MỚI CÓ

Kính trình quí khách,
Bản-hiệu mới nhận được crème « Vernissin » để đánh giầy ta, giầy tây bằng đá (vernis), thứ thuốc này bôi vào là giầy càng đi ngâm lâu da càng bóng và mềm, lâng không hay rộp.

NGUYỄN-TIẾN HÂN
Bottier - Chapelier
7, Rue des Cadets, Hanoi

LAN-PHƯƠNG
79, Hàng Bào, Hanoi

Bản-hiệu chuyên làm khăn xếp đã lâu năm, làm được kiểu dáng đẹp để chắc chắn hơn mọi nơi. Nay có làm cả mũ nút chai (liège) đã các lối. Hàng gửi tỉnh hôa giao ngân, nhưng phải gửi một phần tiền trước.

Khán 9 nếp không kể chữ nhân
Nhiễu tây, . . . 3$50 - 2$00 | Lượt, . 2$50 - 2$00 - 1$20 - 0$80
Mũ nút chai : 3$00 - 2$80

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC :

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, xin mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Les gros lots de 20 quan, ces lots étant tirés 12 fois par mois, sont payés sans délai. Ils peuvent être encaissés par tout le monde, car ils sont payés au porteur. Aucune chance n'est donnée aux numéros ainsi désignés. Les Crédits Nationaux n'ont rien de commun avec les jeux de hasard, ils sont autorisés par le Gouvernement.

1 lot	MỘT TRIỆU
1 lot	500.000 quan
2 lots	200.000 quan
3 lots	100.000 quan
6 lots	50.000 quan

Trên tôi có tầm kỳ trong một năm công là 20 triệu quan

Như vậy rất có cũng dễ trúng lắm

Muốn đi các cuộc rút số kỳ, nếu gửi 20 quan cho đại chủ-nhiệm nhà :

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Paperie, MARSEILLE (France) R. C. 6578

BÁN CHIẾU KHÁCH

Ô-TÂY 2$80 và 2$80

Mũ feutre, casquettes bérets casques, nouds cravates, manchettes pèlerines, bretelles, ceintures chaussettes, đồ làm việc, giá bán buôn và bán lẻ đều hơn bên Tây.

CASQUES en LIÈGE
1$80

Nguyễn-ngọc-Linh
104, Rue du Chanvre, Hanoi

Allez voir la dernière création

AUTOMOBILES FORD S. A.

Ford

225, Quai Aulagnier ASNIÈRES (Seine)

AU GARAGE AVIAT

AGENT : Angle des Boulevards Rialan et Gambetta — HANOI

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Uroformine

3001 Giá 1$30 một hộp

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI

42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Thu nửa tiền

Tối thứ tư 6 Octobre

NGỌN LỬA BA-SINH

Tích này có vai Đào ra hát lắm giọng bắt tình anh Khóa rất hay, lại có anh Thợ-hoạ ra trò không thể nhịn cười được.

Tối thứ năm 7 và
Tối thứ sáu 8 Octobre

Thu cả tiền

OAN BÀ THỊ-KÍNH

Chèo cải-lương đặc biệt

Soạn giả: Nguyễn-đình-Nghị
Diễn lần thứ nhất

Tích này tả hết tư-tưởng về cảnh-ngộ chồng ngờ thất tiết, gái đổ oan tình, có gia-phong, hương-tục, thế thái, nhân-tình, đủ cả hỉ nộ ai lạc ái ố dục.

Hiện nay luyện tập đã hoàn toàn, xin đem diễn luôn hai tối để hiến các quý khách cuộc vui dịch đáng!

Thâm nhất cảnh đầu, vui nhất cảnh cuối, có hoạt-tượng và hóa-tượng

Bán vé từ tối thứ tư, ban ngày thứ năm và thứ sáu

XIN BÁ CÁO ĐỂ CÁC LIỆT QUÝ BIẾT

Đào Tửu là một vai đào hát trẻo hay có tiếng xưa nay mới xin về làm với bản viện, đến tối thứ năm này sẽ bắt đầu ra sân khấu.

CÁC NGÀI MUA THAN

Các ngài có muốn mua than Criblé hay than Menu ở mỏ Espoir (Hoành-Mô) thì mời các ngài cứ đến hỏi tại nhà giấy công-ty mỏ than Đông-triều số nhà 21, đường Jules Ferry, Hải-phòng.

5.891

Mấy điều khuyên về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, về khi mới đỏ mắt, có nhức mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan danh-sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc nhỏ theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE

Selon formule du Docteur CASAUX

Hiệu bào chế CHASSAGNE

Lafon và Lacaze

bổ bằng bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-hội-đồng Paris, kỹ-nghệ

Bán tại Nhà Paul-Bert, Hanoi

Furan Đặc biệt! Đặc biệt! Pervenche

Ở Pháp sang. — Từ ngày 10 Octobre

XE ĐẠP GIÁ ĐÁNG 55$00, BÁN CÓ 31$00

Thị giá bên Pháp tuy rằng đương lúc cao, song bản-hiệu muốn cho thiên-hạ biết cái tính chất đặc-biệt của xe FURAN và xe PERVENCHE, là hạng xe rất tốt, rất rẻ, nên bản-hiệu định bán hạ giá rao hàng trong một tháng thôi.

Xe PERVENCHE khung gập, kèn và men tối, *jante* nửa kền, một cái hãm lịch-sự, tay vịn kiểu Anh, hoặc cao vừa, có một cái chuông, một cái bơm, một cái xà-cết, một cái che xích và một cái dèn, có giấy đảm bảo. . . . . 31$00

Xe PERVENCHE cũng đủ như trên này, nhưng có hai hãm đại lịch-sự 32.00

Xe FURAN khung gập, rất lịch sự. Cũng đủ đồ như trên này, một cái hãm. 33,00

Xe FURAN cũng đủ như trên, nhưng hai hãm đại lịch-sự. 34.00

100 người mua đầu tiên sẽ được tặng một cái tay xe kiểu thấp vừa, hay kiểu TRIALS có thể dùng để đổi xe làm lối xe *demi-course*, vật tặng ấy đáng giá 1$50.

Những người ở xa, hàng phải gởi đi, bản-hiệu sẽ buộc gói giùm không tính tiền phi-tổn.

GỞI ĐI KHẮP CÁC HẠT ĐÔNG-DƯƠNG

Số xe có hạn. Muốn mua xin gởi thư ngay đến M. DEBIOLLE, độc quyền đại-biểu ở Đông-dương 57 và 59, Avenue du Grand Bouddha, Hanoi — GIÂY NÓI SỐ 520

3057

KHẮP HOÀN-CẦU ĐỀU THÔNG DỤNG MÁY KHÂU SINGER

SINGER. — Xin các ngài nên chú ý cho rằng: Bản công-ty chi-điếm ở phố hàng buồn số nhà 55 nay đã giọn lại phố Phúc-kiến số nhà 42, (ở cạnh đền Hội-quán Phúc-kiến). Vậy các ngài có cần điều gì xin mời các ngài quá bộ lại chỗ ở mới đã cho tiện giao-dịch.

Này bản công-ty đã mở trường dậy thêu bằng máy, hiện nay đã nhiều học sinh đến học, vậy chỉ còn thiếu độ mươi người nữa thì sẽ đủ số 30 người, nếu ai muốn học thì nên đến ngay mai ghi tên vào sổ.

Bản công-ty có lời dặn để các ngài biết rằng: Xưa nay bản công-ty vừa bán máy góp, vừa cho thuê, nghĩa là ai mà góp được chọn hết số tiền thì máy sẽ của mình, nếu chưa góp hết thì máy vẫn là của công-ty cho thuê, nếu thiếu góp thì bản công-ty sẽ có quyền lấy máy về. Vậy có máy nào đương góp giờ giang, mà đem bán thì đừng ai nên mua; hoặc đem gán công nợ hay cầm cố thì đừng ai nên nhận. Thân hoặc có ai muốn bán hay gán nợ hoặc cầm cố mà các ngài muốn biết là cái máy ấy giả hết tiền rồi thì các ngài nên hỏi lấy cái văn-tự (hợp-đồng) có hình ảnh của người ấy có cả tem (timbre) và chữ ký thì mới thật là máy đã góp xong rồi, nếu cái máy ấy mua tiền ngay thì sẽ có facture có giấu hiệu của bản công-ty. Muốn cho cẩn thận thì nên biên lấy số máy ấy về bản công-ty mà hỏi thì mấy tránh khỏi sự lừa giối, nếu cái máy nào chưa góp hết tiền tức là máy của bản công-ty thì không ai có quyền nhận được.

Từ nay trở đi nếu các ngài có cần điều gì hoặc gửi mandat về góp máy thì các ngài sẽ gửi cho Mr. Lu-buu-Di là quản-lý của bản công-ty chi-điếm tại Hanoi số nhà 42, phố Phúc-kiến,

Cie des machines à coudre « SINGER »
42, Rue Phúc-kiến, Hanoi
kính cáo

Bởi hút thuốc mà chết. — Tại làng Hà-lang huyện Quảng-điền vừa rồi có một người nhà quê tánh hay hút thuốc, nhứt là hút thuốc lá và thuốc lào. Thích hút thuốc cho đến nỗi không khi nào rời điếu thuốc khỏi miệng. Một hôm sớm dậy hút thuốc lào hút luôn hai điếu xem chưa đã thèm, tiếp hút một điếu thứ ba, điếu này lại có ý thêm cho nhiều, kéo cho mạnh, kéo một nghĩa vào tận phổi, say mịt mù, hai con mắt lờ đờ nhắm trít lại miệng trái bọt mồm bọt mép sùng trông thấy nên thế, say quá thể bỗ dại xuống nằm luôn không dậy. Trong nhà thấy thế cũng thường là vì người ấy hay có tính say thuốc, nên không ai lấy làm giới ý, một hồi thấy không dậy đến đánh thức thì mới biết là chết rồi.

QUẢNG-BÌNH

Gương nghĩa-hiệp của một chàng thiếu-niên. — Vừa rồi, nơi một con đường tắt thuộc về địa-phận làng Thuận-cửu, có xảy ra cái nạn cọp; số là có hai người tiều-phu ở làng ấy đi vào rừng đốn củi, khi ngang qua con đường ấy thời tên Trần-Cách bị cọp vồ phải, tức thì chàng trẻ tuổi kia — vừa mới mười lăm tuổi — tên là Phan-Oai, nọ tay thời nắm chân tên Trần-Cách mà kéo lại, một tay thời cầm dao chém cọp; thành thử con ác-thú kia phải nhả ngay mồi ra mà tìm đường tẩu-thoát.

Trong lúc dằng-xé nhau đó, con người can-đảm kia, có lòng nghĩa-hiệp kia cũng có bị vài vết thương, nhưng chỉ nhẹ thôi, còn Trần-Cách thời bị thương nặng lắm, hiện đã đưa về nhà thương Đồng-hới điều-trị.

TOURANE

Bị chết lước. — Chiều hôm 1er octobre thầy ở ngoài phố có chở một người bị chết chém có quấn cả tử chi, về nhà thương để khám nghiệm.

Sự nghe nói cái tai nạn ấy xảy ra tại trong một tiệm Khách nấu xa-bong; chẳng rõ làm lụng thế nào mà ngã nhào vô trong nồi xà-bong đương sôi sùng sục; khi nó lên ta lên, người ta chạy đến cứu ngay, nhưng ở trong nước sôi vớt ra thì sống làm sao được; thật đáng thảm thay cho con nhà lao động, dẫu có được chồng tiền nhân mạng đi nữa thì sống còn chi là đời. Người bị hại đó là người Nam, độ chừng vài mươi tuổi; chẳng hay chủ Khách có đền bù được bao nhiêu, hay là lại viện lẽ nọ lẽ kia, rồi cũng đến đó cho may với rồi.

Cần nhiều thợ nguội

Hỏi tại sở Phạm-văn-Phi ở Vinh nên đến ngay

HỠI CÁC NHÀ MẮC BỆNH SUYỄN, BỆNH HEN!

Ai mắc các bệnh ấy mà khó thở, mà đau tức, nếu dùng thuốc Abyssinie Exiraré, bằng bột (REMÈDE d'ABYSSINIE EXIRARÉ en POUDRE) thì bệnh sẽ đỡ ngay. Bỏ bột trong một cái đĩa, hoặc trên một mảnh kim-khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập-tức đỡ ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu lạ thường. Hút thuốc quấn Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSSÉNIE EXIBARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái bằng quấn chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu:

FUMIGATION

MARQUE DÉPOSÉE

Gởi bán tại { BLANC, Hanoi
MONTÈS, Hanoi

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU

BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rào phổi, làm cho hay ho nặt.

ẤT LÀ:

THUỐC NƯỚC

BỔ HUYẾT

MÁU BỔ 1$40

3061

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

51, phố Paul-Bert, Hanoi

3047

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB

32 Phố Đồng khánh, Hanoi

Nhổ răng, không chút đau đớn — Thay răng chữa răng — Thăm bệnh.

Có phòng khám bệnh cho người An nam, mở cả ngày.

Tính giá riêng 3065

Thường nguyệt đêm thu

Có mấy công-tử, nhân đêm thu vui vẻ, có mắt giảng trong, muốn đố nhau đi thưởng nguyệt trong xóm bình khang. Đến nơi nghe chỗ nọ tốt, chỗ kia đẹp, các công tử thấy cảnh thấy người thì lăng thường nguyệt đêm hoa lại càng xa nức, liền vào một nhà chị em kia chưa có khách hát. Vào đấy nơi chuyện trò chị kỹ mời bỏ trà chị em pha nước đọn bánh ra để tặng các công tử thưởng nguyệt đêm thu. Đang ăn uống một công tử nói rằng: — Các chị đã mua được thứ bánh ngon thì sao không lên chè thơm, lại mua thứ chè quái gì thế này chẳng có hương vị gì cả.

Vì chị em thẹn rẻ mua thứ chè tạp hiếu, thấy các công tử chê bai không biết giá nhời lại làm sao mấy tìm cách nói đối rằng:

— Thưa các quan, chè tiền duy chỉ có chè Kim-Thái là ngon nhất, nhưng vì chúng tôi không tìm thấy hiệu, mấy phải mua thứ chè này, xin các quan xơi tạm vậy.

Mấy công tử thấy nói thế biết chị em muốn quịch mình, liền ngâm ngay một câu rằng:

Nhàn vui tiện bước tìm viếng
Chén chè Kim-Thái đầy nào thiếu chi
Số ba hàng ngang là gì?
Hiệu con sư tử ai thì chẳng hay
Các chị em nghe xong biết rằng cảnh uống chè nhà đã thạo nên cứ nín thít không giám thở ngón gì ra nữa.

Tha người

Rượu hiệu DUBONNET

Rượu bổ và dưỡng lập sức lực lại



Trong gia tộc giờ uống rượu **DUBONNET** thì trước giờ ăn cơm một khắc đồng hồ

Agents généraux en Indochine . CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Giấy mời đại hội-đồng thường-niên

Đại Hội-đồng họp ngày chủ-nhật 8 Octobre 1926, còn mấy việc chưa bàn xong, định hoãn công việc Hội-đồng lại để đến chủ-nhật 10 Octobre 1926 này lại họp để bàn nốt.

Vậy đúng 2 giờ chiều chủ-nhật 10 Octobre 1926 này, mời các ông các bà có cổ-phần Sán-nhiên-đài lại họp hội-đồng thường-niên tại nhà hội ở ngõ hàng Mãmây số nhà 18 tỉnh Hanoi.

Các việc hôm ấy sẽ bàn như sau này:

1°) Bàu lại hội-đồng quản-trị năm 1926-1927 và định lương quản-lý;

2.) Bàu lại các ông kiểm-khảo về năm 1926-1927 và định tiền phụ-cấp;

3°) Các việc vặt.

Kỳ Hội-đồng này bàu Hội-đồng quản-trị là một việc quan-trọng cho Hội lúc bây giờ, vậy các ngài nên bớt thì giờ lại họp cho rõ đông.

Hội-đồng quản-trị

Tối thứ tư 6 Octobre 1926

TỀ PHỤ HÀM OAN

Tiếng oan thấu đến cửu chúng,
Cho nên đại hạn nắng giòng ba năm.
Ân này khó nỗi đò thâm,
Chỉ thằng ăn trộm biết tâm biết hình.

Tối thứ năm 7 Octobre 1926

NHẤT TIỀU TRUNG DUYÊN

Duyên ai gặp gỡ đừa đàng,
Miệng cười lay động gan vàng ch ai,
Yêu vì nết, trọng vì tài,
Giá danh thế ấy định bày thế kia,

3006

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nên mua những xe đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng

XE-ĐẠP TERROT:

Thượng hảo hạng	62$00
Hạng đi đường xa B.	52.00
Hạng đi đường xa A.	50.00

XE-ĐẠP ALCYON:

Thượng hảo hạng	60.00
Hạng đi chơi	52.00
Hạng đi đường xa	48.00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR »	40.00

3035

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Hay đi rún xung da dày, đau đớ ng, ăn không ngon, ngủ không yên, o tiêu. Có thể sinh ra các bệnh ác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nê ng thuốc:

Elixir Tridigestif

c các chất: Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc về những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn lại không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nhỏ càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tinh-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54,

HANOI

Xin xem kỹ các cáo bạch nhỏ hiệu ở trang thứ 4 có nhiều thứ



Thứ thuốc cao mạnh mà êm

Dùng thuốc không những không nên để cho con trẻ sợ, mà lại phải làm làm sao cho nó coi là một sự đau nhỏ, chính con trẻ cũng lấy làm buồn cười không coi vào đâu. Vậy nếu nói đến sự dùng một thứ thuốc nhịt nóng, giáo vào đau khó chịu, lại không công hiệu gì, thì trẻ liền kêu khóc ngay, nhưng nếu bảo dùng thuốc cao nhịt:

L'AUTOPLASME

de E. VAILLANT

thì trẻ con vỗ tay vui vẻng. Nhiều nhà thương ở Paris dùng thứ thuốc cao nhịt ấy. Thuốc này mạnh hơn các thứ thuốc nhịt khác, mà nó khiến bệnh một cách dần dần, chứ không bao giờ mạnh quá cái mục đích trị bệnh. Dùng thuốc này trị các bệnh đau cơ quan hô hấp, các bệnh đau gân cốt. Giáo vào nơi bị đau, thì huyết độc tan ngay, và nhờ có thuốc này trị được hay tránh được nhiều bệnh lắm.

Bán ở tất cả các hàng bào chế.

Bán buôn tại Maison FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris (6e)



祥和裕

YU-WO-TSEONG

VENTE EN GROS

48, *Rue des Cantonnais*, 48

Hanoi (Tonkin)

TÉLÉPHONE N° 266

Bản-hiệu có bán buôn các thứ sóc nhiễu, hàng tàu nhiều lắm, hàng thật tốt, giá thật rẻ.

Có bán cả hàng ta (Bắc-kỳ) như the, nuyền, lĩnh, lụa, hàng, quế, sản vân. cả hàng Saigon như lĩnh the, sản vân.

Nay mới có đủ các mài, làng thâm, mogn đen cả sắt mán rộng khổ. Những hàng này bán buôn từng tấm, chứ không bán lẻ cả không có mẫn gửi đi các tỉnh, vì hàng còn nguyên không thể cắt được.

Quí-khách ở gần nên đến bản-hiệu mà mua, còn ở xa thì gửi thư về, bản hiệu sin gửi contre remboursement.

Cẩn-bạch

YU-WO-TSEONG

3015

Thế nào là bệnh trĩ?

Bệnh chỉ là mọc mụn trong ngại chàng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thẳng đại chàng.

Vậy xin Liệt-quí lưu tâm giới thiệu cho bạn tạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM

Thầy khoa y-sinh

26, *Phố hàng Buồm*, Hanoi

1053

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gò, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường — Không sốt

Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có ống nhỏ rọt. . . . . **0$90**

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI:

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI

3003

DELEULE ET DETOUILLON

76, *Rue Jules-Ferry*, *Hanoi*

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HÃY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY



NHỮNG VẾT XẤU Ở NGOÀI DA



cũng là diện mạo giá đi,

là bởi các chất

dựng nên da khó đi.

THỬ CREME SIMON



CRÈME SIMON

PARIS

giữ cho da mềm mại, giữ cho người trẻ và đẹp luôn. Trừ được hắn nắng, bệnh cảm thử, và các dâu sâu bọ đốt, vân vân.

Phấn và xà-phòng Simon

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu lức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:

Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán: 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

9, Rue Paul Bert, Hanoi

3073

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè già lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THẢI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp qua bọ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THẢI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi

số 113, phố Khách, Haiphong

số 78, phố hàng Trống, Nam-định

Kính-cáo

Hoa Đào Trước gió

(NAN-TRUNG TINH NỮ-LANG)

(Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết)

Sách dầy non 300 trang. Giá bán 0$65

Cước phí 0$20. Mua buôn trừ 15 phần.

Thư và Mandat xin gửi cho:

M. BÙI-XUÂN-HỌC

Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

5.5b6

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Cây nói số 59

VỪA ĐÂY ĐỦ BÁN HÀ NỘI:

TEST KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một litre: 2$ 10*

Trước khi ăn cơm nắng một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai: 1 . 25*

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai: 1 . 25*

Đều là thuốc trị bệnh lao, bổ máu, ghép và các bệnh đau phổi rất hay, người hơi có con đều dùng được cả.

SIROP DU MOLOSOL SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh bao món xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai: 1 . 25*

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai: 0 . 50*

Ai ở xa có cần hỏi điều gì về thuốc, bản hiệu xin trả lời ngay. *Tiền gửi hơn chậm người nhà phải chịu*

3003

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọc

RÔM-SẢY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau cơm-sẵy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý số càng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn: 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

56 chè 58, phố Tràng-tiền

HANOI

HỎI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ.

nhiều các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi thì nên dùng ngay thuốc của hiệu D. NGỌC LIÊN, n° 46, Rue Principale à Đại-yên, vì thuốc này là một thứ chuyên trị bệnh trĩ đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy người khen và mách tự ở các nơi gửi lại.

Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim đức giá 2 phố hàng Bồ và ở Hoà hiệu Phương nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán bộ.

3022

Nếu ai mắc phải bệnh tinh « lậu và giang-mai » dù lâu hay mới, dù nặng hay nhẹ mà muốn được mau lành, khỏi tốn tiền lại không hại về đường sinh dục nên lập tức dùng thuốc của hiệu D. NGỌC LIÊN, n° 46, Rue Principale à Đại-yên, vì thuốc này là một thứ chuyên trị bệnh thuốc bệnh tinh đã có tiếng không ngày nào là không tiếp được giấy người khen và mách tự ở các nơi gửi lại.

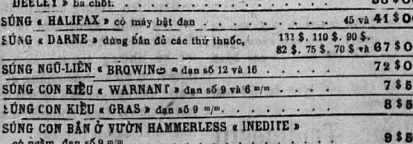
Ở Hà-nội có gửi hiệu Kim đức giá 2 phố hàng Bồ và ở Hoà hiệu Phương nguyên phố Paul-Bert làm đại-lý bán bộ.

3022

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

MUA SẮM 1926-1927



SÚNG « CHARLIN » có máy bật đạn, à canon fixe 375 $ 235 $. 188 $. 140$. 10$. 94$ và	85$00
SÚNG « GRAS » transformé, đạn số 16	9$50
SÚNG MỘT LÒNG « UNIC » dùng bắn được các thứ thuốc	14$00
SÚNG CÒ NGOÀI HAI LÒNG (A CHIENS) đạn thúc hậu. . . 30 và	26$00
SÚNG 2 LÒNG, CÒ NGẦM HAMMERLESS, KIỂU « ANSON & DEELEY » ba chối.	38$00
SÚNG « HALIFAX » có máy bật đạn 45 và	41$00
SÚNG « DARNE » dùng bắn đủ các thứ thuốc, 131 $. 110 $. 90 $. 82 $. 75 $. 70 $ và	67$00
SÚNG NGŨ-LIÊN « BROWNING » đạn số 12 và 16	72$00
SÚNG CON KIỂU « WARNANT » đạn số 9 và 6 m/m	7$50
SÚNG CON KIỂU « GRAS » đạn số 9 m/m.	8$50
SÚNG CON BẮN Ở VƯỜN HAMMERLESS « INEDITE » có ngầm, đạn số 9 m/m	9$50
SÚNG BẮN HƠI đạn số 4/5 và 6/5	10$00
SÚNG CON KIỂU « LEBEL » lòng xoáy ốc, đạn số 6 m/m.	14$50

Hỏi quyển khai giá hàng riêng về đạn và súng

3005

Trẻ con khi được một năm rồi,

sức đã mạnh, cho bú không đủ no

nên cho ăn

Bột bổ Phoscao

RẤT BỔ VÀ CHÓNG NHỚN

Có thứ có đường, có thứ chưa có đường

Người lớn dùng cũng tốt lắm.

ĐÃ BỔ-SỨC, LẠI MAU-TIÊU

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi:

21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900.

4 Janvier 1890. 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 192. 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TỰ BẢN DỰ ĐỊNH:	Francs 72.000.000
TỰ BẢN NỘP RỒI:	» 68.100.000
TỔNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294:	» 81.059.020

Chánh quán tại: Paris (VIIIe), 96, Boulevard Heussmann

Chánh trị-sự: M. A. DE MONPLANET, Hộ-lộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự: M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.

Tổng chủ nhiệm: M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

CHO THUÊ TỦ BẠC

Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà gởi tiền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.

Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des titres).

Hiệu biết tài để gửi điện-tín: INDOCHINE.

3043

Imprimerie du Trung-Bắc Tân-Văn